

**PHÒNG GD&ĐT UÔNG BÍ
TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN THANH**

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2022- 2023**

UBND THÀNH PHỐ UÔNG BÌ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1052/QĐ-PGDĐT

Vũng Bì, ngày 11 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023
đối với các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Vũng Bì

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ UÔNG BÌ

Căn cứ Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND
Thành phố Vũng Bì về việc "Ban hành qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức hoạt động của phòng Giáo dục và Đào tạo Vũng Bì";

Căn cứ Quyết định số 2372/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của Ủy ban nhân
dân Tỉnh ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 của giáo dục năm
non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng
Ninh; Công văn số 2468/SGDĐT-GDPT ngày 31/8/2022 của Sở GDĐT hướng
dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023;

Xét đề nghị của bộ phận chuyên môn phòng Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối
với các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Vũng Bì (Cổ danh sách kèm theo).

Điều 2. Phòng GDĐT thống nhất những nhiệm vụ chính và giải pháp thực
hiện của các đơn vị. Căn cứ những nhiệm vụ chính, Hiệu trưởng các trường có
cấp Tiểu học có trách nhiệm phối hợp, với các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài
nhà trường tổ chức thực hiện nghiêm túc. Định kỳ báo cáo Phòng GDĐT Thành
phố và các cơ quan quản lý theo quy định.

Điều 3. Các ông, bà cán bộ Tổ chuyên môn, Tổ tổng hợp thuộc Phòng
GDĐT thành phố, Hiệu trưởng các trường học có tên tại Điều 1 chịu trách
nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (th);
- Lưu: VT, CM.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**


Trần Nam Hải

**DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG TIÊU HỌC ĐƯỢC PHÊ DUYẾT
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023**

*(Được phê duyệt kèm theo Quyết định 891/QĐ-PGDĐT ngày 11/10/2022
của Phòng GDĐT Long Bình)*



STT	Tên trường	Ghi chú
1	Tiêu học Trung Vương	
2	Tiêu học Trần Phú	
3	Tiêu học Phương Đông B	
4	Tiêu học Lý Thường Kiệt	
5	Tiêu học Quang Trung	
6	Tiêu học Lê Lợi	
7	Tiêu học Trần Hưng Đạo	
8	Tiêu học Lê Hồng Phong	
9	Tiêu học Nguyễn Bá Ngọc	
10	Tiêu học Kim Đồng	
11	Tiêu học Phương Nam A	
12	Tiêu học Phương Nam B	
13	Tiêu học Phương Nam C	
14	Tiêu học Phương Đông A	
15	Tiêu học Yên Thanh	
16	TH&THCS Quốc tế Stephen Hawking	

(Danh sách có 16 trường)

Số: 171/QĐ-THYT

Uông Bí, ngày 05 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN THANH

Căn cứ chức năng và quyền hạn của Hiệu trưởng trường tiểu học được quy định tại Điều 11 Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường;

Xét đề nghị của Chuyên môn trường Tiểu học Yên Thanh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023 của trường Tiểu học Yên Thanh (có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Giao bộ phận chuyên môn phụ trách các khối lớp của trường Tiểu học Yên Thanh tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023 theo quy định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà) Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (th/h);
- Lưu: VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Huyền

Số: 248/KH-THYT

Uông Bí, ngày 11 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2022-2023

Thực hiện Hướng dẫn số 899/HD-PGD&ĐT ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023;

Thực hiện Nghị quyết số 241/2022/NQ-THYT ngày 07/10/2022 của Hội nghị NG, CBQL, NLD năm học 2022-2023 trường Tiểu học Yên Thanh,

Trường Tiểu học Yên Thanh xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2022-2023 như sau:

PHẦN I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

I. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm học 2021-2022

1. Công tác phát triển giáo dục

- Duy trì số lớp đạt 100%; Số lớp: Đầu năm: 25; cuối năm: 25.
- Duy trì sĩ số 100%, không có học sinh bỏ học giữa chừng. Số học sinh: Đầu năm: 1118; cuối năm: 1113 (05 học sinh chuyển trường)

2. Chất lượng giáo dục

- Học sinh hoàn thành tất cả các nội dung học tập và rèn luyện. Chất lượng giáo dục đại trà được tăng lên, không có học sinh lưu ban.
- Giáo viên đánh giá sát với năng lực, phẩm chất của từng học sinh.
- Toàn trường có 1113 học sinh (trong đó 16 HS khuyết tật học hòa nhập).
- + HS hoàn thành chương trình lớp học: 1113/1113 đạt 100%.
- + HS hoàn thành chương trình tiểu học: 238/238 = 100%
- + Học sinh năng khiếu và việc bồi dưỡng giúp học sinh phát triển toàn diện:
- + 01 học sinh đạt giải Nhất tại sân chơi Rung chuông vàng cấp thành phố.
- + Giải Nhất bóng đá toàn Đội.
- + 04 học sinh được lọt qua vòng sơ tuyển, tham gia chương trình trí tuệ sơ đồ tư duy tại Đài truyền hình Việt Nam.
- Trong năm học, nhà trường thường xuyên tổ chức tốt các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đa dạng theo nhiệm vụ, chủ đề, chủ điểm trong năm học nhằm giáo dục kĩ năng sống và giúp học sinh phát triển toàn diện. Huy động được toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và các đoàn thể trong nhà trường tích cực

cùng phối hợp tham gia tổ chức cho học sinh. Tổ chức cho tất cả các khối lớp tham gia các hoạt động trải nghiệm đạt kết quả tốt.

- Tổ chức cho học sinh tham gia tất cả các hoạt động văn nghệ do các cấp tổ chức.

3. Chất lượng đội ngũ

- Xếp loại theo Chuẩn Hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp GVTH:

+ Tổ chức đánh giá: 39/42 đồng chí (không tổ chức đánh giá đối với 3 nhân viên)

+ Loại Tốt: 37/39 = 94,9%

+ Loại khá: 2/39 = 5,1%

- Xếp loại theo đánh giá viên chức cuối năm

+ Xuất sắc: 20/42 = 47,6%

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 22/42 = 52,4%

- Kết quả công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên: 100% CBQL, GV đã hoàn thành công tác BDTX.

4. Danh hiệu thi đua

4.1. Danh hiệu cá nhân:

- Lao động tiên tiến: 42/42 đồng chí = 100%

- CSTĐ cấp cơ sở: 6/42 đồng chí = 14,3%

- Giáo viên giỏi cấp trường: 35 đ. c

- Giáo viên giỏi cấp thành phố: 18 đ. c

- Giáo viên nhận Giấy khen của Chủ tịch UBND thành phố: 04 đồng chí

- Giáo viên nhận Giấy khen của Sở GD & ĐT: 01 đồng chí

- Giáo viên nhận Bằng khen của UBND tỉnh: 01 đồng chí

- Nhân viên được nhận Giấy khen của UBND thành phố: 01 đồng chí

4.2. Danh hiệu tập thể:

- Nhà trường: Tập thể Lao động Tiên tiến, được Sở GD&ĐT tặng Giấy khen

- Công đoàn cơ sở: Được nhận Cờ thi đua của Tổng LĐLĐ Việt Nam

- Chi đoàn Thanh niên: Đạt chi đoàn xuất sắc

- Liên Đội: Liên Đội mạnh, được nhận Bằng khen của Ban TV tỉnh Đoàn.

5. Đánh giá chung

5.1. Ưu điểm

- Năm học 2021-2022, là năm học gặp nhiều khó khăn, gián đoạn quá trình dạy và học do đại dịch Covid-19 nhưng với tinh thần quyết tâm cao, sự đoàn kết nhất trí của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, sự chỉ đạo sát sao của các cấp, sự chung tay vào cuộc của địa phương và phụ huynh học sinh nhà trường

đã hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục và kế hoạch đã đề ra. Năm học 2021-2022, nhà trường không có học sinh lưu ban phần nào đã khẳng định chất lượng giảng dạy của giáo viên và chất lượng học tập của học sinh. Các tổ khối chuyên môn sinh hoạt hiệu quả. Giáo viên chủ động và tích cực với các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học tích cực, tiếp cận nhanh với Chương trình GDPT 2018.

- Công tác kiểm tra của nhà trường được duy trì và thực hiện có hiệu quả, qua kiểm tra giúp giáo viên nâng cao tay nghề về chuyên môn, nghiệp vụ; trách nhiệm giảng dạy của thầy, cô đã được nâng lên.

- Nhà trường luôn quan tâm kịp thời tới công tác sửa chữa nhỏ, tăng cường công tác xã hội hóa hợp pháp giúp các lớp tiếp cận với Chương trình GDPT 2018 có đủ các thiết bị dạy học phù hợp; luôn quan tâm tới môi trường, cảnh quan sạch, đẹp; vệ sinh trường lớp luôn sạch sẽ.

5.2. Tồn tại, hạn chế

- Trang thiết bị dạy học lớp 2 phục vụ chương trình GDPT 2018 chưa được cung ứng kịp thời do đó ảnh hưởng đến chất lượng dạy học của giáo viên và học sinh.

- Diện tích trường nhỏ, hẹp, số lượng học sinh đông nên việc tổ chức các hoạt động tập thể cũng gặp nhiều khó khăn khi tổ chức.

II. Tình hình chung của nhà trường năm học 2022-2023

1. Thuận lợi

- Nhà trường được sự quan tâm, ủng hộ của Lãnh đạo các cấp, sự chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Ưông Bí, sự ủng hộ nhiệt tình của cha mẹ học sinh và nhân dân.

- Thiết bị, đồ dùng dạy học cơ bản đáp ứng phục vụ công tác giảng dạy và nhu cầu sử dụng của giáo viên.

- Nền nếp của nhà trường được duy trì và giữ vững.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường luôn đoàn kết thống nhất trong công tác.

2. Khó khăn

- Nhà trường chưa có đủ biên chế 1,5 giáo viên/lớp.

- Sĩ số học sinh trên lớp đông vượt quá nhiều so với quy định. Diện tích khuôn viên trường hẹp phần nào ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Số phòng học văn hóa thiếu, nên các phòng bộ môn đã sử dụng làm phòng học văn hóa. Do vậy việc tổ chức các tiết học bộ môn tại các phòng học bộ môn cũng giảm.

- Hệ thống máy vi tính tại phòng tin học đã quá cũ, hỏng nhiều, cấu hình thấp không đáp ứng đủ số máy vi tính cho học sinh học tập đồng thời không thực hiện được việc cập nhật thông tin trên mạng phục vụ các bài giảng. Đặc biệt không đủ điều kiện để đáp ứng Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 3 học Tin học.

- Nhà trường đã được Sở GD & ĐT đầu tư 04 phòng học thông minh, tuy nhiên các thiết bị dạy học như máy tính xách tay cấu hình quá thấp, khả năng truy cập mạng internet rất chậm, máy tính bảng của học sinh ngày càng chậm. Các thiết bị ở phòng học này đều cơ bản có kỹ thuật và thông số khác nên khi hỏng các thợ sửa chữa trên địa bàn đều không thể sửa được. Do vậy, giáo viên và học sinh gặp nhiều khó khăn trong việc sử dụng các thiết bị khi dạy và học.

- Cơ sở vật chất nhà trường xuống cấp nhiều như hệ thống cửa các lớp/ các phòng đã hỏng nhiều, nền các phòng và hệ thống cánh cửa các phòng hỏng nhiều.

- Nhà trường không có sân tập thể chất cho học sinh.

3. Tình hình đội ngũ

Tổng số	Trình độ			Nữ	Đảng viên	CBQL	GV	NV
	Th.S	ĐH	CD					
42	1	39	1	1	38	38	2	37

4. Tình hình lớp - học sinh

Khối	Lớp	Học sinh		HS dân tộc	HS nữ dân tộc	HS hộ cận nghèo	HS hộ nghèo	HS khuyết tật	HS Mồ côi
		TS	Nữ						
1	KH01	205	103	2	1	1	0	0	1
	1A1	39	21	2	1				
	1A2	39	17						
	1A3	38	20			1			
	1A4	45	23						
2	1A5	44	22						1
	KH01	217	111	1	0	3	0	0	1
	2A1	41	24	1		1			1
	2A2	42	21			1		1	
	2A3	45	23						
3	2A4	47	24						
	2A5	42	19			1			
	KH01	201	95	3	1	3	0	0	2
	3A1	39	18	1		1			1
	3A2	43	22	1	1				

4	3A3	40	21						
	3A4	38	18						
	3A5	41	16	1		2			1
	KH01	239	102	7	2	5	0	4	4
	4A1	50	23	1		1		2	2
5	4A2	45	16	1	1	2		2	1
	4A3	42	17	1	1	2		2	
	4A4	50	22	2					
	4A5	52	24	2					1
	KH01	234	119	2	2	2	0	4	4
Cộng	5A1	48	28						
	5A2	47	23						
	5A3	45	23	1	1			1	1
	5A4	47	19	1	1			1	2
	5A5	47	26			2		2	1
	25	1096	530	15	6	14	0	11	12

5. Tình hình cơ sở vật chất (Phụ lục 1)

6. Phân công nhiệm vụ CB-GV-NV (Phụ lục 2)

PHẦN II: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023

A- MỤC TIÊU CHUNG

1. Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023 bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 4, lớp 5.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tham mưu với các cấp quản lý thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

4. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chủ trương đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

B-NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục

- Chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học; duy trì vệ sinh môi trường trong nhà trường và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

- Chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, truyền thông nâng cao tỷ lệ học sinh tiêm vắc xin phòng, chống dịch Covid-19.

2. Công tác chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

- Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023 được ban hành theo Quyết định phê duyệt số 188a/QĐ-THYT ngày 30/8/2022. Việc xây dựng kế hoạch giáo dục được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT và Công văn số 858/TB-PGDĐT ngày 25/8/2022 của Phòng GDĐT về việc đánh giá kết quả tổ chức tập huấn hè 2022 cấp tiểu học. Trong kế hoạch giáo dục nhà trường bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh, linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo việc điều chỉnh kế hoạch giáo dục của khối 5 theo Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT, Công văn số 958/PGDĐT ngày 09/9/2021 của Phòng GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Trong kế hoạch giáo dục nhà trường đã làm rõ kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy; bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục linh hoạt, chủ động, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của địa phương, của nhà

trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch thời gian năm học. Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn đảm bảo tổng số tiết/năm học được quy định trong chương trình; bố trí thời gian thực hiện chương trình khoa học, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện đảm bảo cuối năm học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định; tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng kiến thức đã học, phát huy năng lực đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

- Chỉ đạo giáo viên nghiên cứu nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh của lớp để xây dựng kế hoạch bài dạy từ đó đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp, điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình, khung kế hoạch giáo dục môn học theo từng khối lớp, được trình bày thành bảng các bài học đã được xây dựng sau khi tính toán nội dung và sắp xếp theo thời gian thực hiện. Tổ chức dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất. Trong quá trình xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động dạy học cần lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kĩ năng còn hạn chế do thực hiện tính giảm nội dung dạy học; phải học trực tuyến trong năm học 2021-2022 và ảnh hưởng của dịch Covid-19.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

a) Đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3

Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đã được ban hành, cụ thể:

- Quan tâm sửa chữa, tu bổ nâng cấp hệ thống quạt, điện chiếu sáng, nâng cấp đường điện, sửa chữa thường xuyên về cơ sở vật chất phục vụ cho công tác dạy và học của giáo viên học sinh;

- Phân công đồng chí Nguyễn Thị Minh Thu- Phó Hiệu trưởng và tổ chuyên môn tổ 1 trực tiếp bồi dưỡng, hướng dẫn đồng chí Nguyễn Trọng Đại, Nguyễn Thị Thu Hương là giáo viên giảng dạy Mỹ thuật nắm bắt được phương pháp tổ chức dạy tiết đọc sách cho học sinh lớp 1, đặc biệt là ngay từ tiết đầu tiên tuần 1 học kỳ I học sinh lớp 1 chưa biết đọc, đặc biệt tập huấn và bồi dưỡng giúp giáo viên dạy được dưới hình thức đọc cho học sinh nghe. Hướng dẫn giáo viên lựa chọn hình thức tổ chức tiết Đọc sách lớp 1 sao cho linh hoạt, phù hợp với học sinh lớp 1.

- Thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018. Để khắc phục tình trạng thiếu giáo viên giảng dạy, nhà trường dựa vào năng lực để bố trí, phân công giảng dạy môn học Công nghệ đối với 05 giáo viên chủ nhiệm khối lớp 3.

- Linh hoạt trong phân công nhiệm vụ đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, 9 buổi/tuần, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút. Ngoài 25 tiết (khối lớp 1-2) và 28 tiết quy định (khối lớp 3), nhà trường tổ chức hoạt động rèn luyện kỹ năng, thực hành kiến thức đã học, giúp đỡ, bồi dưỡng đề học sinh hoàn thành các nội dung học tập. Thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc quy định tại CTGDPT 2018 được ưu tiên xếp vào thời gian học chính khóa;

- Khi xây dựng kế hoạch giáo dục để thực hiện hoạt động giáo dục bắt buộc đối với Hoạt động giáo dục tập thể, thời lượng 3 tiết/tuần, nhà trường đã thực hiện như sau:

+ **Sinh hoạt dưới cờ:** Tổ chức vào sáng thứ Hai hàng tuần (tiết 1), thời lượng 01 tiết/tuần. Nhà trường sắp xếp lồng ghép chủ đề của hoạt động trải nghiệm lớp 1, 2 và 3 với nội dung chào cờ của toàn trường linh hoạt để đảm bảo các hoạt động chung của tất cả các khối lớp.

+ **Hoạt động giáo dục theo chủ đề:** 1 tiết/tuần, sắp xếp liên trước hoạt động Sinh hoạt lớp. Giáo viên chủ nhiệm thiết kế và tổ chức các hoạt động đáp ứng yêu cầu của chương trình hoạt động trải nghiệm.

+ **Hoạt động sinh hoạt lớp:** Tổ chức vào ngày học cuối tuần, thời lượng 01 tiết/01 tuần, giáo viên chủ nhiệm lớp xây dựng nội dung sinh hoạt và tổ chức các nội dung đáp ứng yêu cầu của chương trình hoạt động trải nghiệm.

- Chỉ đạo giáo viên tập huấn đầy đủ chương trình GDPT 2018, mở chuyên đề, dự giờ đối mới sinh hoạt chuyên môn để thông nhất phương pháp dạy, rút kinh nghiệm giúp giáo viên thực hiện tốt CTGDPT 2018 đối với lớp 1, 2 và 3.

b) Đối với lớp 4 và lớp 5

Thực hiện đúng, đủ theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 về chương trình GDPT; kế hoạch giáo dục môn học và hoạt động giáo dục được xây dựng theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT và Công văn số 858/TB-PGDĐT ngày 25/8/2022 của Phòng GDĐT về việc đánh giá kết quả tổ chức tập huấn hè 2022 cấp tiểu học:

- Thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học nhằm phát triển năng lực của học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018;

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT. Việc điều chỉnh kế hoạch giáo dục môn học lớp 5 chương trình giáo dục phổ thông 2006 cần đảm bảo theo yêu cầu của chương trình và theo hướng dẫn điều chỉnh, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, tiếp tục thực hiện theo công văn 958/PGDĐT ngày 09/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào

tạo về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục môn học:

+ Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế, rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh. Không cắt xén nội dung bài học hay đơn vị kiến thức mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

+ Tích hợp các nội dung giáo dục: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục Quốc phòng và An ninh; giáo dục An toàn giao thông; bảo vệ môi trường bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; ... vào các môn học và hoạt động giáo dục, việc tích hợp cần đảm bảo tính hợp lý, linh hoạt và nhẹ nhàng, đảm bảo tính hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh và giáo viên.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục tập thể (2 tiết/tuần), bố trí trong thời khóa biểu của nhà trường:

+ **Hoạt động sinh hoạt dưới cờ:** Hiệu trưởng, TPT xây dựng nội dung chào cờ đầu tuần và tổ chức chào cờ vào ngày thứ Hai hàng tuần, thời lượng 1 tiết/tuần.

+ **Hoạt động sinh hoạt lớp:** (thời lượng 1 tiết/tuần): Giáo viên chủ nhiệm xây dựng nội dung sinh hoạt và tổ chức sinh hoạt vào ngày học cuối tuần.

- Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Thời lượng thực hiện 4 tiết/tháng.

+ Giao cho đồng chí Phó Hiệu trưởng chỉ đạo, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đảm bảo 4 tiết/tháng, nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

+ Các hoạt động ngoại giờ lên lớp trong từng tháng được sắp xếp theo chủ đề như sau:

TT	Chủ đề	Thời gian	Hình thức tổ chức
1	Vui Tết Trung thu	09/9/2022	Ngoài khóa
2	Tri ân người phụ nữ Việt Nam	20/10/2022	Ngoài khóa

3	Văn nghệ: Tri ân thầy, cô	20/11/2022	Ngoại khóa
4	Hội khỏe cấp trường	22/12/2022	Ngoại khóa
5	Chợ Tết quê em	13/01/2023	Ngoại khóa
6	Ngày hội học sinh: "Khéo tay viết đẹp, sáng tạo sản phẩm Steam"	24/3/2023	Ngoại khóa
7	Chúng em với ngày hội đọc sách	21/4/2023	Ngoại khóa
8	Thiếu nhi với Bác: "Thi hát, kể chuyện về Bác Hồ"	19/5/2023	Ngoại khóa

c) Chỉ đạo tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày

Tổng số giáo viên của nhà trường là 37 đồng chí (trong đó có 01 giáo viên kiêm nhiệm làm tổng phụ trách, 1 giáo viên kiêm nhiệm làm nhân viên thư viện-thiết bị; 01 giáo viên kiêm nhiệm công tác y tế trường học; tỉ lệ phòng/lớp là 1/1 nên nhà trường tổ chức, bố trí cho 100% học sinh được học 2 buổi/ngày. Thực hiện dạy 34/35 tiết/tuần. Thời lượng tiết dạy tối đa 7 tiết/ngày và học 10 buổi/tuần (tính cả các tiết học theo đề án).

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu phải được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo lý lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học; đồng thời đảm bảo theo quy định về sức khỏe của học sinh.

- Trong kế hoạch giáo dục nhà trường đã đảm bảo:

+ Quy định về thời gian, quy mô, hình thức tổ chức, địa điểm cho các lớp học. Tất cả các lớp 2 buổi/ngày do giáo viên của trường thực hiện chỉ được tiến hành trong nhà trường với nhiệm vụ quản lý, ôn luyện, thực hành kiến thức cho học sinh.

+ Quy định về nội dung dạy học, kiểm tra, đánh giá đối với học sinh.

+ Giao đồng chí Phó Hiệu trưởng xây dựng lịch cho giáo viên trực ban; Ban giám hiệu trực ban theo lịch từng tuần. Công tác trực ban của Ban giám hiệu và giáo viên trực ban đều có sổ ghi chép, công tác trực ban theo tinh thần: tất cả các lớp 2 buổi/ngày đều được quản lý chặt chẽ để nâng cao chất lượng dạy học, đảm bảo an toàn, thuận lợi cho thầy và trò, duy trì an ninh, trật tự cho xã hội.

+ Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm bồi dưỡng, phụ đạo học sinh trước, trong và sau giờ học nhằm đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường đảm bảo đúng đối tượng, thời gian quy định, có hiệu quả và phối hợp với gia đình để quản lý chặt chẽ mọi học sinh.

- Chỉ đạo giáo viên khi thực hiện dạy học 2 buổi/ngày cần đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Học sinh tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp và sử dụng có hiệu quả tài liệu bổ trợ.

+ Không giao bài tập về nhà cho học sinh.

+ Dạy học các môn học bắt buộc, tự chọn, tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa.

+ Không dạy lại nội dung học sinh đã học tại buổi một. Không cắt xén nội dung chương trình của buổi một để dạy sang buổi hai.

- Việc tổ chức các hoạt động ngoài giờ chính khóa:

+ Dựa vào tình thần học sinh, cha mẹ học sinh tự nguyện tham gia, nhà trường xây dựng và triển khai Đề án dạy ngoại ngữ có yếu tố nước ngoài đối với học sinh lớp 3-4-5 (01 tiết/tuần) và hoạt động dạy kỹ năng sống ngoài giờ chính khóa với học sinh lớp 1-5 (01 tiết/tuần) theo đúng Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

+ Thời khóa biểu các tiết học ngoài giờ chính khóa nhà trường phối hợp với các đơn vị liên kết tổ chức dạy vào tiết 1 hoặc tiết 7/ngày. Đảm bảo tự nguyện, không bắt buộc. Nhà trường tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày. Đảm bảo mọi hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà.

- Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và tình hình thực tế số lượng giáo viên, cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức 25/25 lớp = 100% các lớp học 2 buổi/ngày, với số tiết như sau:

S T T		Nội dung học		Số tiết Lớp 1	Số tiết Lớp 2	Số tiết Lớp 3	Số tiết Lớp 4	Số tiết Lớp 5
1	Các nội dung theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT	25 tiết	25 tiết	28 tiết	26 tiết	26 tiết		
2	Dạy môn Tiếng Anh/tiếng Anh tự chọn(Tiếng Anh làm quen)	2	2	0	4	4		
3	Dạy môn Tin học tự chọn	0	0	0	2	2		
4	Tổ chức hoạt động rèn luyện kĩ năng cho học sinh, thực hành kiến thức đã học, giúp đỡ (bồi dưỡng) học sinh, hoạt động đọc trong thư viện	Tăng cường/ bồi dưỡng môn Toán	1	1	1	1	1	
		Tăng cường môn/ bồi dưỡng Tiếng Việt	1	1	1	0	0	
		Bồi dưỡng môn Nghệ thuật Âm nhạc	1	1	0	0	0	
		Bồi dưỡng môn Nghệ thuật Mĩ thuật	1	1	0	0	0	
		Thực hành kiến thức	1	1	1	0	0	
5	Hoạt động sau giờ chính khóa	Đọc sách	1	1	1	0	0	
		Đề án KNS	1	1	1	1	1	
		Đề án Tiếng Anh	0	0	1	1	1	
Cộng		34	34	34	35	35		

c. Về tổ chức bán trú

- Thành lập Ban chỉ đạo công tác bán trú và thực hiện giám sát các quy định về bếp ăn tập thể, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ bán trú đảm bảo điều kiện tối thiểu theo quy định tại Thông tư 30/2012/TT-BYT ngày 5/12/2012 của Bộ Y tế quy định điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, kinh doanh đường phố đối với đơn vị cung cấp suất ăn cho học sinh.

- Việc tổ chức trên cơ sở phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh, nhà trường ký hợp đồng cung cấp suất ăn với Công ty TNHH Nghĩa Hải - Trung Vương - Ưông Bí, Công ty nấu tại bếp ăn của nhà trường; Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, giấy phép kinh doanh và hồ sơ năng lực đảm bảo đủ điều kiện VSATTP. Nhà trường phối hợp với công ty xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng.

- Việc thu - chi cho hoạt động bán trú nhà trường thực hiện công khai, minh bạch, thu đủ chi và phải được sự đồng thuận của phụ huynh. Thực hiện quản lý theo quy định quản lý tài chính hiện hành.

- Nhà trường phân công nhiệm vụ cụ thể tới từng thành viên BGH, nhân viên y tế, giáo viên có nguyện vọng trông trưa trên tinh thần giám sát của phụ huynh học sinh.

- Tổ chức hoạt động cho học sinh bán trú sau giờ học chính thức trong ngày và trong thời gian bán trú tại trường (Chỉ áp dụng với học sinh ăn- nghỉ bán trú), như sau:

STT	Thời gian	Hoạt động
1	10h30 - 11h00	Ăn trưa
2	11h00 - 11h30	Giải lao tại phòng ngủ (đọc sách, xem phim hoạt hình, nghe kể chuyện...)
3	11h30 - 13h30	Ngủ trưa
4	13h30 - 13h45	Vệ sinh cá nhân, chuẩn bị vào học buổi hai

2.3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

a. Đối với việc giảng dạy ngoại ngữ (Tiếng Anh)

- Giáo viên tăng cường thời gian luyện các kĩ năng cho học sinh.

- PHT và TTCM tăng cường kiểm tra chất lượng bài soạn và tiết dạy của giáo viên đảm bảo theo kế hoạch môn học cũng như chuẩn kiến thức kĩ năng môn học; khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ, cuối năm học cần có đủ cả bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định; xây dựng bài kiểm tra định kỳ phù hợp với nội dung đã học, theo đúng mức độ (có vận dụng thấp và vận dụng cao) cho các khối lớp (Thông tư 22/2016/TT-BGDDT). Thực hiện khảo sát chất lượng đầu ra đối với 100% học sinh lớp 5 theo định dạng đề thi đánh giá năng lực học sinh đầu ra.

- Khuyến khích GV và HS tham gia các hoạt động ngoại khóa môn tiếng Anh để nâng cao và thực hành tốt kiến thức ngôn ngữ. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học tiếng Anh, đặc biệt khai thác tối đa và hiệu quả hệ thống sách mềm trên trang sachmem.vn trong giảng dạy chương trình tiếng Anh.

- Thực hiện Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Công văn số 1314/SGDDT-GDTH ngày 08/5/2010 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình GDPT 2018, Công văn số 467/HD-PCGDĐT ngày 19/5/2020 về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2.

+ Đối với lớp 1: Do nhà trường thiếu giáo viên, nên nhà trường thực hiện tổ chức hình thức học xã hội hóa. Nhà trường ký hợp đồng liên kết với Công ty Shelton để ký hợp đồng giáo viên Tiếng Anh dạy theo Chương trình GDPT 2018. Đảm bảo dạy 2 tiết/tuần.

+ Đối với lớp 2: Do giáo viên biên chế của nhà trường giảng dạy, đảm bảo theo Chương trình GDPT 2018. Đảm bảo dạy 2 tiết/tuần.

- Cần cử nhu cầu tự nguyện của học sinh, phụ huynh học sinh, điều kiện cơ sở vật chất, nhà trường xây dựng đề án tổ chức dạy tăng cường kỹ năng nghe, nói tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài với thời lượng 1 tiết/tuần cho học sinh các lớp 3, 4, 5 ngoài giờ chính khóa. Phối hợp với trung tâm Tiếng Anh tổ chức các sân chơi Tiếng Anh, giao lưu Tiếng Anh như: rung chuông vàng, hùng biện Tiếng Anh.

- Giáo viên dạy tiếng Anh chịu trách nhiệm quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn phòng học ngoại ngữ và các thiết bị được cấp theo Kế hoạch triển khai Đề án Ngoại ngữ quốc gia.

- Giao đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, cán bộ phụ trách công tác cơ sở vật chất có kế hoạch chỉ đạo để giáo viên sử dụng hiệu quả các thiết bị tại phòng học Tiếng Anh (phòng số 4 tầng 2 nhà B). Cần thực hiện lưu trữ đủ hồ sơ để phục vụ công tác chuyên môn và công tác kiểm định chất lượng.

b. Đối với giảng dạy Tin học (môn Tin học và Công nghệ)

- Tổ chức dạy học môn Tin học cho 100% học sinh lớp 3 từ năm học 2022-2023 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 và thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp.

- Tổ chức học Tin học từ lớp 3 đến lớp 5: đối với lớp 3 dạy 01 tiết/tuần; lớp 4, 5 dạy đảm bảo 2 tiết/tuần. Do nhà trường thiếu giáo viên nên thực hiện việc chỉ trả thêm giờ cho giáo viên dạy Tin học.

- Tạo điều kiện cho 03 giáo viên: Đinh Mạnh Linh; Đinh Thị Thu Hà và Bùi Thị Hòa tham gia lớp bồi dưỡng dạy Công nghệ do trường Đại học Hà Long tổ chức;

- Tạm thời bố trí 05 máy tính xách tay tại phòng học tin học để giảng dạy Tin học. Giao đồng chí Phó Hiệu trưởng quản lý, chỉ đạo cơ sở vật chất phân công giáo viên tin học sử dụng, biên bản giao - nhận theo quy định.

2.4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ 1; tổ 2+3 xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục của tổ theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 6/7/2021 và Công văn số 3210/SGDĐT ngày 04/11/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học từ năm học 2021-2022; Công văn số 1420/PGDĐT ngày 23/11/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai thực hiện nội

dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học từ năm học 2021-2022.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện theo từng chủ đề/mạch kiến thức đã được thiết kế trong tài liệu giáo dục địa phương với hình thức linh hoạt, phù hợp với kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ đầu năm học.

- Chọn nội dung mạch kiến thức phù hợp, thực hiện tích hợp, lồng ghép, bổ sung, thay thế trong quá trình dạy học các môn học (lồng ghép trong hoạt động nói theo chủ đề-Tiếng Việt 1, đọc mở rộng-Tiếng Việt 2, ...) và hoạt động giáo dục.

3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; đẩy mạnh giáo dục STEM, STEAM.

- Tiếp tục triển khai phương pháp "Bàn tay nặn bột" theo hướng dẫn tại công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2013, công văn số 2674/SGD&ĐT-GDTH ngày 15/10/2014. Cụ thể: tiếp tục triển khai thực hiện ở tất cả các khối lớp đối với môn Khoa học lớp 4, 5 yêu cầu thực hiện ít nhất 02 tiết/học kì. Yêu cầu giáo viên rà soát, đăng ký trong Kế hoạch giáo dục môn học của khối.

- Tiếp tục dạy học Mĩ thuật tại tất cả các khối lớp theo PPDH Đan Mạch đảm bảo mỗi học kỳ thực hiện ít nhất 01 chủ đề/lớp học. Giáo viên Mĩ thuật xây dựng kế hoạch dự giờ, chia sẻ với giáo viên cùng chuyên ngành của các trường trong cụm để giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp. Khi đánh giá giáo viên khi dạy các tiết Mĩ thuật theo phương pháp mới cần coi trọng việc động viên, giúp đỡ, khích lệ tạo động lực để giáo viên tích cực thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới.

- Thực hiện SHCM theo đúng hướng dẫn tại công văn số 1023/SGD&ĐT-GDTH ngày 28/4/2020 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh. Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường, cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. PHT, TTCM và giáo viên cốt cán tích cực bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên trong trường; tổ chuyên môn về xây dựng kế hoạch dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh.

- Tiếp tục thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục (giáo dục địa phương; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục kỹ năng sống; giáo dục quốc phòng

và an ninh; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục tài nguyên môi trường biển và hải đảo; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học; giáo dục về quyền con người, ...) ở tiểu học linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường (thực hiện lồng ghép giáo dục An toàn giao thông; Kỹ năng sống theo sách Kỹ năng sống, nội dung giáo dục Bác Hồ và những bài học về Bác vào tiết Sinh hoạt tập thể phù hợp, mỗi bài dạy 1 tiết với thời lượng 20 phút/tiết, đối với các lớp 4, 5; đối với lớp 1, 2, 3 thực hiện vào các tiết THKT ở buổi 2); nội dung dạy về giá trị LSVH khu di tích danh thắng Yên Tử: Cuộc đời, sự nghiệp Trần Nhân Tông; Lịch sử các ngôi chùa trong khu di tích Yên Tử sẽ tổ chức hoạt động trải nghiệm ngoài giờ chính khóa với chủ đề Hướng về cội nguồn (Thắng cảnh chùa Yên Tử, tìm hiểu về Phật Hoàng Trần Nhân Tông);

- Khuyến khích giáo viên tổ chức các giờ học cho học sinh thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, để thực hiện theo định hướng giáo dục STEM. Chú trọng xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột, lồng ghép phương pháp dạy học này với công tác đổi mới SHCM, chuyên đề cấp tổ, cấp trường. Tiếp tục vận dụng tính ưu việt của PPDH này áp dụng vào một số bài học của các môn học khác (Toán, Kỹ thuật...) theo hình thức vận dụng một phần hoặc toàn phần tùy theo nội dung dạy học và năng lực của giáo viên.

- Vận dụng "Sơ đồ tư duy" vào tổ chức dạy học một số môn học, tiết học phù hợp. Tổ chức và tham gia các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên và cán bộ quản lý, thực hiện có hiệu quả việc bồi dưỡng trên tài khoản chương trình GDPT 2018; Giao tổ chuyên môn 4,5 chủ động tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn ngay từ đầu năm học về vận dụng "Sơ đồ tư duy" trong dạy học các môn học để bồi dưỡng và hỗ trợ đồng nghiệp trong giảng dạy theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Tham dự đầy đủ các chuyên đề cấp thành phố và tổ chức các chuyên đề cấp cụm trường, cấp trường, cấp tổ để bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên. Trong năm học tham gia dự chuyên đề các cấp và tổ chức các chuyên đề cấp tổ, cấp trường như sau:

*** Tham gia chuyên đề cấp thành phố**

STT	Nội dung	Thời gian	Lớp	Thành phần
1	Sử dụng sơ đồ tư duy vào dạy học môn Lịch Sử lớp 5	Tuần 7 (21/10/2022)	5	BGH, GV khối 5

*** Tham gia chuyên đề cấp cụm trường**

Tham gia cùng các trường trong cụm Trường Yên Công; Phương Đông; Phương Nam; Yên Thanh vào tháng 11/2022.

*** Các chuyên đề cấp trường**

STT	Nội dung	Thời gian	Lớp	Thành phần
1	Sử dụng sơ đồ tư duy và ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học môn Lịch Sử lớp 5	Tuần 6 (14/10/2022)	5	BGH, GV toàn trường
2	Sử dụng đồ dùng dạy học khi dạy học môn nghệ thuật Âm nhạc cho học sinh lớp 1 học theo Chương trình GDPT 2018	Tuần 8 (29/10/2022)	1	BGH, GV toàn trường
3	Dạy học Toán lớp 3 theo chương trình GDPT 2018	Tuần 9 (04/11/2022)	3	BGH, GV toàn trường
4	Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ứng dụng Toán học vào thực tế cho học sinh lớp 1 thông qua dạy học Stem	Tuần 10 (11/11/2022)	1	BGH, GV toàn trường
5	Dạy học Tiếng Anh lớp 2 theo chương trình GDPT 2018	Tuần 11 (16/12/2022)	2	BGH, GV toàn trường
6	Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ứng dụng Toán học vào thực tế cho học sinh lớp 4 thông qua dạy học Stem	Tuần 16 (23/12/2022)	4	BGH, GV toàn trường

*** Tổ chức các chuyên đề cấp tổ**

STT	Nội dung	Thời gian	Lớp	Thành phần
1	Dạy học Tin học 3 theo chương trình GDPT 2018	Tuần 25 10/3/2022	3	BGH, GV tổ 2,3
2	Dạy hoạt động trải nghiệm cho học sinh lớp 2 theo chương trình GDPT 2018	Tuần 27 24/3/2022	2	BGH, GV tổ 2,3
3	Sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học Tiếng Việt để phát huy năng lực ngôn ngữ cho học sinh lớp 4	Tuần 25 10/3/2022	4	BGH, GV tổ 4,5

4	Ứng dụng Khoa học vào thực tế cho học sinh lớp 5 thông qua dạy học Stem	Tuần 27 24/3/2022	5	BGH, GV tổ 4,5
5	Dạy học môn nghệ thuật Mĩ thuật cho học sinh lớp 1 học theo Chương trình GDPT 2018	Tuần 25 10/3/2022	1	BGH, GV tổ 1
6	Dạy học Tiếng Việt lớp 1 theo chương trình GDPT 2018	Tuần 27 24/3/2022	1	BGH, GV tổ 1

Năm học 2022 - 2023 nhà trường tiếp tục duy trì và triển khai hiệu quả các hoạt động câu lạc bộ học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục: *Câu lạc bộ Thể dục thể thao; Câu lạc bộ Toán; Câu lạc bộ Tiếng Việt; Câu lạc bộ Nghệ thuật; Câu lạc bộ Tiếng Anh*. Tổ chức các sân chơi bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh như: Ngày hội học sinh tiểu học với 02 nội dung: Viết chữ và trình bày bài đẹp và sáng tạo sản phẩm Stem, trên tinh thần tự nguyện tham gia của học sinh. Tất cả các học sinh tham gia câu lạc bộ đều có đơn tự nguyện xin gia nhập câu lạc bộ, đơn phải có chữ ký xác nhận của phụ huynh học sinh, đối với học sinh lớp 1,2 đơn do phụ huynh học sinh viết.

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

- Đối với học sinh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 (khối lớp 4-5): Tiếp tục đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT.

- Đối với học sinh lớp 1-2-3 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/10/2020.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, đánh nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Cán bộ giáo viên cần tích cực tự học, tự bồi dưỡng cho mình về dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng tiếp cận phẩm chất năng lực học sinh, tổ chức các buổi SHCM theo chuyên đề về định hướng này để bàn bạc, thảo luận các vấn đề còn chưa rõ, băn khoăn.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên, biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023. Thực hiện bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”, thực hiện khen thưởng học sinh thực chất,

đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Giao đồng chí Phó Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo, bồi dưỡng nâng cao kĩ năng, kỹ thuật về thiết lập ma trận đề và biên soạn đề kiểm tra theo ma trận; sử dụng phần mềm hỗ trợ ra đề kiểm tra định kì Intest; xây dựng thư viện hệ thống câu hỏi, bài tập cho biên soạn đề kiểm tra, tạo ra ngân hàng câu hỏi bài tập phục vụ công tác ôn tập và ra đề nhằm nâng cao hiệu quả việc kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Nhà trường thống nhất thời gian thực hiện các kì kiểm tra định kì trong năm học 2022-2023 như sau:

Kì kiểm tra định kì	Thời gian kiểm tra	Chi chú
Giữa học kì I	Ngày 10/11/2022 (Tuần 10)	Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối học kì I	Ngày 28, 29/12/2022 (Tuần 17)	
Giữa học kì II	Ngày 22/3/2023 (Tuần 27)	Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối năm học	Ngày 12, 13/5/2023 (Tuần 34)	

Giao đồng chí Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ, gửi kế hoạch để báo cáo về chuyên môn Phòng Giáo dục trước thời gian tổ chức kiểm tra 10 ngày.

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

- Thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục của nhà trường, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.

- Tham mưu với Phòng GD&ĐT, UBND thành phố sớm đầu tư xây dựng, mở rộng trường để trường có thêm các phòng học; phòng chức năng và sân tập thể chất để giải quyết tình trạng thiếu phòng học, sân tập cho học sinh; bổ sung biên chế giáo viên, xây thêm các phòng học để giải quyết tình trạng sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định.

- Thực hiện cải tạo, sửa chữa, mua sắm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3 đảm bảo cho 100% HS được học 2 buổi/ngày; PHT phụ trách CSVC và giáo viên kiêm nhiệm công tác TB-TV thực hiện rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 3 theo lộ trình thực hiện Chương

trình giao dực phổ thông 2018. Thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch tình Phòng GD & ĐT.

2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng, giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

- Chủ động tham mưu với chính quyền địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 17/02/2021 của UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021-2025; kiên toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì đạt phổ cập GDTH mức độ 3 vững chắc.

- Phối hợp tích cực với trường Mầm non Yên Thanh thực hiện nhiệm vụ điều tra phổ cập nghiêm túc để tổng hợp chính xác số trẻ trong độ tuổi vào lớp 1.

- Giao đồng chí Phó Hiệu trưởng, đồng chí Đinh Mạnh Linh - giáo viên tin học phụ trách công tác phổ cập giáo dục chung của toàn trường.

2.2. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường tiêu học đạt chuẩn quốc gia; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở GDPT và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Đề tiếp tục chu kỳ 2019 - 2024 cho công tác tự đánh giá của nhà trường đạt kết quả, Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch tự đánh giá và tổ chức triển khai công tác tự đánh giá đến các thành viên Hội đồng tự đánh giá, triển khai thu thập minh chứng, viết phiếu đánh giá tiêu chí, báo cáo tự đánh giá năm học 2022-2023;

- Các nhóm công tác trong Hội đồng tự đánh giá thực hiện theo kế hoạch đã phân công đảm bảo tiến độ và hiệu quả; đăng tải phiếu đánh giá tiêu chí và báo cáo tự đánh giá năm học 2022-2023 lên Website của nhà trường trước ngày 30/6/2023.

- Thực hiện rà soát, kiểm tra lại minh chứng, hoàn thiện báo cáo và phiếu đánh giá giữa chu kỳ 2019-2024. Thực hiện vào đủ các hợp, đồng quyền minh chứng, sắp xếp theo danh mục minh chứng, rà soát lần 1 giữa nhiệm kỳ đảm bảo từ năm học 2022-2023 đến hết năm học 2023-2024 đầy đủ minh chứng và sắp xếp khoa học.

3. Thực hiện hiệu quả tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số

- Nhà trường có 15 học sinh dân tộc, tuy nhiên học sinh thực hiện tốt việc giao tiếp bằng Tiếng Việt. Trong việc giảng dạy hàng ngày giáo viên cần tích cực

quan tâm, tăng cường tổ chức các hoạt động thu hút học sinh tham gia rèn các kĩ năng nghe, nói tốt cho các em.

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

4.1. Đối với trẻ khuyết tật

- Năm học 2022-2023, nhà trường có 11 trẻ khuyết tật học hòa nhập. Yêu cầu đồng chí Phó Hiệu trưởng, giáo viên chủ nhiệm lập hồ sơ theo dõi, báo cáo kết quả giáo dục vào cuối học kỳ I và cuối năm học đúng quy định. Giáo viên giảng dạy xây dựng kế hoạch, phương pháp dạy học, đánh giá phù hợp với khả năng tiếp thu của trẻ theo Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Giáo viên chủ nhiệm lớp có học sinh khuyết tật thường xuyên phối hợp với phụ huynh học sinh trong quá trình giáo dục học sinh. Những học sinh chưa có giấy chứng nhận khuyết tật nhưng có nhiều khó khăn về học, có biểu hiện tăng động, tự kỷ; giáo viên chủ nhiệm cần tư vấn với cha mẹ học sinh để học sinh được phát hiện và can thiệp sớm nhằm mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Từ nguồn xã hội hóa, nhà trường tổ chức thăm tặng quà đồng viên học sinh khuyết tật nhân ngày 18/4- Ngày người khuyết tật Việt Nam.

- Giao đồng chí Phó Hiệu trưởng trực tiếp xây dựng kế hoạch chỉ đạo bảo quản, sử dụng thiết bị, đồ dùng tại phòng giáo dục hòa nhập do Sở Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo việc sử dụng hiệu quả.

- Thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH- BTC Quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; đảm bảo phụ cấp ưu đãi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật được quy định tại khoản 2, Điều 7 của Nghị định số 28/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ theo hướng dẫn tại Công văn số 184/SGD & ĐT-GDTH ngày 05/8/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Giao trách nhiệm cho đồng chí kế toán nghiên cứu thực hiện các quy định đề đảm bảo Phụ cấp ưu đãi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật.

4.2. Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

- Năm học 2022-2023, nhà trường có 14 học sinh thuộc hộ cận nghèo, 12 học sinh mồ côi. Nhà trường tiếp tục làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để hỗ trợ, đồng viên kịp thời cho học sinh dịp khai giảng, Tết Nguyên Đán, tổng kết năm học. Đảm bảo 100% học sinh có đủ đồ dùng, SGK vào đầu năm học.

- Đảm bảo cho học sinh khó khăn không bỏ học, thất học.

- Chỉ đạo thực hiện dạy học và đảm bảo chế độ chính sách cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, học sinh con hộ nghèo, cận nghèo, hoàn cảnh éo le.

- Giao trách nhiệm cho đồng chí kế toán đảm bảo chế độ chính sách cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, học sinh con hộ nghèo, cận nghèo, hoàn cảnh éo le theo đúng quy định.

- Giao cho giáo viên chủ nhiệm trong việc phối hợp với kế toán để hướng dẫn phụ huynh học sinh hoàn thiện đầy đủ hồ sơ thực hiện chế độ kíp thời.
- Phối hợp với các đơn vị liên kết hỗ trợ cho học sinh từ suất ăn miễn phí, học các tiết ngoài giờ chính khóa miễn học phí.

5. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt

- Căn cứ số lượng học sinh, điều kiện từng lớp, giáo viên dựa vào kết quả đánh giá năng lực, trình độ và khả năng tiếp thu của học sinh tổ chức các lớp học linh hoạt để thực hiện các hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng;

III. Cùng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Cùng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên. Cán bộ, giáo viên tích cực tự học, tự bồi dưỡng, cập nhật kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về việc thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện GD&ĐT;

- Bố trí, sắp xếp đủ giáo viên để triển khai thực hiện đổi mới với lớp 1, 2 và lớp 3 đảm bảo số lượng, cơ cấu, trình độ đào tạo và được bồi dưỡng về chuyên môn. Giáo viên vận dụng vào trong các bài giảng hàng ngày để từng bước bắt nhịp khi đổi mới chương trình GDPT 2018.

- Rà soát, báo cáo Phòng GDDT, tạo điều kiện để đồng chí Đinh Mạnh Linh giáo viên dạy Tin học chưa đạt chuẩn về trình độ đào tạo đang tiếp tục tham gia học tập, bồi dưỡng để đạt chuẩn theo quy định.

- Tham mưu các cấp có thẩm quyền xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cần đổi về cơ cấu giáo viên, nhân viên, đặc biệt giáo viên Tin học, giáo viên Tiểu học. Đề nghị được bổ trí thêm 01 giáo viên Tin học, 02 giáo viên Tiểu học để đảm bảo số lượng giáo viên thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và giáo viên phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Thực hiện đánh giá nghiêm túc, chính xác và khách quan, kết hợp giữa đánh giá theo chuẩn với kết quả kiểm tra nội bộ để tránh tổ chức nhiều đợt kiểm tra đối với giáo viên, gần đánh giá theo chuẩn với xếp loại thi đua và xếp loại viên chức cuối năm.

- Chỉ đạo cán bộ giáo viên tham gia học tập, BDTX nghiêm túc, tích cực. Đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên, tránh việc đánh giá chung chung mang tính hình thức, né nang, để việc đánh giá thực sự có tác dụng động viên, khích lệ, ghi nhận kết quả bồi dưỡng của cán bộ, giáo viên có nhiều cố gắng. Bên cạnh đó cần thẳng thắn góp ý, phê bình, có biện pháp giải quyết cụ thể đối với những cán bộ, giáo viên chưa có cố gắng trong việc được bồi dưỡng, tự bồi dưỡng.

- Chỉ đạo đồng chí PHT xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng phát triển đội ngũ để phân công người hướng dẫn về kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dạy học, tổ chức các hoạt động, thực hiện giảng dạy các môn không đúng chuyên ngành đào tạo đối với các đồng chí giáo viên bộ môn
- Tạo điều kiện để giáo viên nhà trường đặc biệt là giáo viên trẻ có điều kiện dự giờ những giáo viên có kinh nghiệm, giáo viên dạy giỏi của trường và các trường bạn (dự giờ liên trường, cụm trường).

- 1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục: Tổ chức và tham gia có chất lượng các hội thi cho giáo viên nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ

- Phó Hiệu trưởng và các tổ chuyên môn tiếp tục duy trì đội ngũ giáo viên cốt cán trong các tổ để hỗ trợ (trực tiếp, qua mạng) cho cán bộ quản lý/giáo viên nhà trường hoàn thành các nội dung bồi dưỡng.

- Tổ giáo viên cốt cán sẽ sinh hoạt 01 lần/tháng để trao đổi rà soát, điều chỉnh nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục, đổi mới PPDH đối với các tiết học trong sách giáo khoa đã được sắp xếp thành các bài học theo chủ đề; đề xuất các nội dung bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực tổ chức dạy học cho giáo viên.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 4 năm học 2022-2023 để tập trung bồi dưỡng. Dự kiến phân công 05 giáo viên (Nguyễn Thị Lương, Lê Thị Hồng Hải, Nguyễn Thị Quyên, Nguyễn Thị Huyền Hương, Lý Hoa Mai) dạy học lớp 4 năm học 2023-2024 để tập trung bồi dưỡng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo yêu cầu của cấp trên.

- PHT chủ động xây dựng Kế hoạch tổ chức các Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường; giáo viên tự nguyện đăng ký tham gia Hội thi giáo viên dạy chủ nhiệm giỏi cấp trường (tháng 12 năm 2022) theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019, lựa chọn giáo viên đủ tiêu chuẩn tham gia Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Thành phố (dự kiến phòng GDDT tổ chức vào tháng 2/2023).

- Phối hợp với trường Đại học Hà Long để có điều kiện nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên đặc biệt là bồi dưỡng để giáo viên có nhiều điều kiện phù hợp với vị trí việc làm, kể cả công tác kiểm nghiệm.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Bố trí kinh phí từ ngân sách và xã hội hóa giáo dục để duy trì vườn cây tự quản các lớp và các khu vực chung, giao nhiệm vụ chăm sóc, bảo vệ cho các lớp; xây dựng thư viện trong các lớp học;

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát để sửa chữa bổ sung cơ sở vật chất cho các lớp học đảm bảo cho 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.

- Phó hiệu trưởng phụ trách thường xuyên kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học, kiến quyết không để tình trạng “*thiết bị đến lớp mà không sử dụng*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Chuyên môn xây dựng kế hoạch Hội thi làm đồ dùng trong học kì II để phát động phong trào tư làm đồ dùng của giáo viên, bổ sung đồ dùng có chất lượng và kho thiết bị của nhà trường;

- Giáo viên kiêm nhiệm công tác thư viện, thiết bị tích cực chủ động trong công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của ban thân để đáp ứng yêu cầu công tác;

- Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chỉ đạo giáo viên sử dụng phòng học bộ môn có hiệu quả. Cần cứ vào tình trạng thiết bị hiện tại, Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, chỉ đạo sát sao giáo viên giảng dạy của giáo viên đảm bảo giáo viên giảng dạy trực tiếp tại phòng học thông minh mức độ 2 đảm bảo tối thiểu 50% số tiết ứng dụng CNTT sử dụng các thiết bị dạy học tại phòng học thông minh, giáo viên khác đảm bảo tối thiểu 1 tiết/tháng.

- Giáo viên tiếng Anh khối 3-5 xây dựng kế hoạch và thường xuyên sử dụng thiết bị dạy học tiếng Anh trong các tiết học đảm bảo 95-90% số tiết học sinh được học tại phòng học chức năng.

- Bảo quản, khai thác có hiệu quả các trang thiết bị, sách báo và tài liệu tham khảo trong thư viện nhà trường;

- Tiếp tục xây dựng tủ sách dùng chung để giáo viên, học sinh có thể mượn, đảm bảo ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập; giáo dục học sinh sử dụng và bảo quản sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, có thể sử dụng trong nhiều năm để học và để ứng hộ học sinh khó khăn.

- Tiếp tục triển khai mô hình thư viện thân thiện tại các lớp học gắn với cuộc thi trang trí lớp học phù hợp với điều kiện thực tế của các lớp một cách linh hoạt và hiệu quả.

- Duy trì lịch đọc sách cho học sinh; tổ chức các hoạt động trong các giờ đọc sách để tạo hứng thú cho học sinh. Tổ chức tốt hoạt động ngoài giờ lên lớp và giờ sinh hoạt dưới cờ với chủ đề hướng ứng ngày sách Việt Nam trong tháng 4/2023 để chào mừng ngày Sách Việt Nam.

- Thường xuyên đối chiếu, rà soát các tiêu chuẩn theo Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo để xây dựng thư viện tiên tiến.

- Cuối năm học, giao đồng chí Phó Hiệu trưởng tự đánh giá và gửi hồ sơ về Phòng GDDT để kiểm tra, đề nghị Sở GD&ĐT kiểm tra, ra quyết định công nhận thư viện tiên tiến.

2.2. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa

- Chuyên môn tiếp tục chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức cho giáo viên nghiên cứu, thảo luận, đánh giá các sách giáo khoa của môn học thuộc chuyên môn phụ trách theo tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa.

- Nhà trường tổ chức họp để thảo luận, đánh giá sách giáo khoa trên cơ sở danh mục sách giáo khoa do các tổ chuyên môn đề xuất, lựa chọn 01 sách giáo khoa cho mỗi môn học báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo danh mục sách giáo khoa do nhà trường đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 năm học 2022-2023 (Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông, Công văn số 3401/BGDĐT-GDTH ngày 04/9/2020 về việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong trường tiểu học).

- Huy động các nguồn kinh phí hợp pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh có HCKK, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện việc bảo đảm sách giáo khoa, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; rà soát các đối tượng học sinh thuộc diện học sinh hộ nghèo và cận nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, các em chưa mua đủ sách giáo khoa để lấy nguồn sách giáo khoa dự trữ hiện có trong thư viện trang bị cho các em học tập để đỡ lãng phí khi thay sách lớp 4, 5 ở những năm tiếp theo.

2.3. Phát triển kho học liệu bài giảng minh họa, học liệu điện tử

Giao đồng chí Phó Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn tập hợp kho học liệu, video bài giảng của chương trình GDPT 2018 từ lớp 1 đến lớp 3 thực hiện trong suốt cả năm học, từng học kỳ và từng tháng. Lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng theo lộ trình đảm bảo mỗi môn học/HĐGD có ít nhất 10 video bài giảng, học liệu đảm bảo chất lượng/năm học.

Chủ động phương án chuyển sang dạy học trực tuyến một phần hoặc toàn phần khi tình hình dịch bệnh diễn biến bất thường.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Nhà trường tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên vào đảm nhiệm nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) trong năm học ít nhất 2%; sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp; đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học môn

Tríêng Anh, Tin học bất bước cho 100% học sinh thực hiện lộ trình triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, theo phương án triển khai của thành phố.

- Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về quy định hình thức kế hoạch bài học, quản lý, sử dụng kế hoạch bài học của giáo viên trong nhà trường. Đối với kế hoạch bài học soạn trên máy tính, giáo viên kết nối với các thiết bị công nghệ thông tin, học liệu để giảng dạy trực tiếp trên lớp học, chỉ in ra khi có yêu cầu phục vụ công tác quản lý. Giao đồng chí Phó Hiệu trưởng tổ chức quản lý tài khoản trực tuyến kế hoạch bài học của giáo viên theo đơn vị tổ chuyên môn.

- Quy định cấu trúc thư mục quản lý Kế hoạch bài học của nhà trường: TRUONG TIEU HOC YEN THANH-UONG BINH NAM HOC 2022-2023\TO 1\ TO 2-3\TO 4-5\TenGiao vien.

- Bước đầu ứng dụng chuyển đổi số trong công tác thư viện nhà trường.

IV. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

- Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo tính quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả;

- Chủ động liên kết với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật;

- Tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

V. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

- Giao bộ phận CNTT (độc Đĩnh Mạnh Linh, Nguyễn Trọng Đại) thường xuyên đưa tin bài về các hoạt động của nhà trường đặc biệt về các hoạt động giáo dục liên quan đến chương trình GDPT 2018, gương điển hình lên cổng TTĐT cũng như các trang mạng xã hội: cổng TTĐT, zalo, facebook nhà trường (tin bài phải được duyệt thông qua BGH) để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Không tham gia bình luận, chia sẻ, thích các tin bài mang tính kích động, phản ánh không đúng bản chất vấn đề trên không gian mạng. Coi công tác truyền thông này là một trong những nhiệm vụ chính trị của mỗi CBGVNV nhà trường.

- CBGVNV cần tích cực học tập, nghiên cứu các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục; thường xuyên liên hệ với PHHS, giải đáp những thắc mắc của PHHS và nhân dân về những thay đổi theo đúng bản chất vấn đề để định hướng dư luận một cách đúng đắn. Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

VI. Thực hiện chế độ báo cáo và công tác thi đua, khen thưởng

1. Công tác báo cáo

- Chỉ đạo các bộ phận theo chức năng nhiệm vụ được phân công thực hiện theo dõi, tổ chức thực hiện báo cáo các nội dung đúng thời hạn, đúng cấu trúc, đủ nội dung, số liệu cập nhật, thông tin chính xác, rõ ràng.

- Báo cáo sơ kết học kỳ I trước ngày 11/01/2023, báo cáo tổng kết năm học trước ngày 31/5/2023, các báo cáo đột xuất khác.

2. Công tác thi đua – khen thưởng

- Triển khai đầy đủ các văn bản của hướng dẫn Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT, UBND Thành phố về công tác thi đua khen thưởng đến toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động. Kiên toàn Hội đồng Thi đua – Khen thưởng của nhà trường.

- Phát động phong trào thi đua nhằm thực hiện thắng lợi chủ đề năm học 2022-2023 là “Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, cùng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”. Tập trung vào:

+ Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, phong trào “Dạy tốt - Học tốt” nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn.

+ Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý; tăng cường công tác giáo dục pháp luật, giáo dục lý tưởng, cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa ứng xử trong trường học.

+ Tiếp tục đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, gắn với các cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”; thực hiện có hiệu quả các nội dung “Xây dựng trường học thân thiện - Học sinh tích cực”.

- Tổ chức tốt phong trào tự làm đồ dùng dạy học; khai thác và sử dụng hiệu quả các trang thiết bị dạy học được trang cấp, phần mềm ứng dụng.

- Đồi mới nội dung, hình thức tổ chức các phong trào thi đua; nâng cao chất lượng công tác khen thưởng. Vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tích cực tham gia tuyên truyền, hưởng ứng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao... thiết thực chào mừng các sự kiện chính trị và các ngày lễ trọng đại của Đất nước và địa phương.

- Thông qua hội nghị Nhà giáo, CBQL, NLE cấp tổ và cấp trường thảo luận về việc đăng kí các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của tập thể và cá

nhân một cách công khai, đúng người, đúng việc; định kỳ đánh giá hàng tháng, sơ kết, tổng kết cuối kỳ cuối năm học; kịp thời biểu dương, khen thưởng và nhắc nhở các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua tại nhà trường.

- Thảo luận bộ tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua hàng tháng (theo các mức A, B, C) nếu cần điều chỉnh, thực hiện nghiêm túc việc bình xét, xếp loại thi đua, khen thưởng cuối năm.

- Tổ chức phát động 2 đợt thi đua lớn trong năm học. Cụ thể:

+ Đợt 1: Phát động trong tháng 11/2022 để chào mừng 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2022) và các sự kiện chính trị trong tháng 10, 11/2022;

+ Đợt 2: Phát động trong tháng 3/2023 để chào mừng 92 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931-26/3/2023) và các sự kiện chính trị trong tháng 3, 4/2023.

V. Công tác kiểm tra nội bộ

1. Nội dung, số lần thực hiện kiểm tra

1.1. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của lãnh đạo, viên chức, người lao động

a. Nội dung kiểm tra gồm:

* Đối với Phó hiệu trưởng:

- Công tác xây dựng và thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường của PHT đối với các tổ chuyên môn và giáo viên (năm học, học kỳ, tháng);

- Công tác triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018;

- Công tác chỉ đạo chuyên môn của PHT đối với các tổ chuyên môn và giáo viên;

- Các nhiệm vụ được phân công phụ trách gồm:

+ Chỉ đạo hoạt động của các tổ chuyên môn;

+ Công tác Phỏ cập GDTH- CMC; Công nghệ thông tin – quản trị mạng;

+ Công tác BDTX, bồi dưỡng chuyên môn của CBGVNV;

+ Công tác tổ chức thi GVCNG năm học;

+ Công tác tuyển sinh, công tác chuyển đến-chuyển đi của HS trong trường;

+ Công tác bán trú;

+ Công tác y tế học đường;

+ VHVN-TDĐT-hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp;

+ Công tác Đội TNTP HCM;

+ Công tác chính trị, tư tưởng, công tác học sinh, TDTT;

+ Trường học ATPCTNTT;

+ Trường học an toàn về ANTT; phòng chống bạo lực học đường;

+ Phòng CCC-CNCH;

- Các nhiệm vụ tham mưu giúp hiệu trưởng:

+ Thực hiện chương trình giáo dục tiểu học, kế hoạch dạy học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các quy định về chuyên môn của Phòng GD&ĐT;

+ Chất lượng giáo dục các khối;

+ Việc xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các cuộc vận động, các Đề án; Cơ quan văn hóa, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở;

+ Công tác xây dựng trường CQG và công tác kiểm định CLGD.

+ Theo dõi sĩ số các khối lớp;

+ Theo dõi phân công chuyên môn hàng tháng, phân công dạy thay của GV;

+ Kiểm tra sổ báo giảng, kiểm tra hồ sơ, giáo án của GV trên Drive của nhà trường;

+ Công tác kiểm tra nội bộ;

+ Quản lý và sử dụng tài sản, CSV/C, trang thiết bị dạy học, các phòng học chức năng, phòng học bộ môn (phòng giáo dục hòa nhập, phòng học Tiếng Anh, phòng học thông minh).

+ Hoạt động và các hồ sơ có liên quan của Hội đồng trường;

* Đối với giáo viên:

Kế hoạch, nội dung, phương pháp, biện pháp thực hiện; phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống; kết quả công tác được giao; trình độ nghiệp vụ; thực hiện qui chế chuyên môn; công tác BDTX và BD về chương trình GDPT 2018; kết quả giảng dạy, giáo dục; tổ chức các hoạt động GDNGLL; công tác chủ nhiệm lớp; tham gia các công tác khác.

b. Số lần thực hiện kiểm tra: ngoài thực hiện kiểm tra thường xuyên theo tiến độ công tác, các đối tượng trên sẽ được kiểm tra toàn diện theo tiến độ như sau:

- Đối với PHT: 01 lần/năm

- Đối với GV: 01 lần/năm.

1.2. Kiểm tra hoạt động của các tổ, khối chuyên môn; các bộ phận thư viện – thiết bị, tài chính, văn thư

a. Nội dung kiểm tra

* Đối với hoạt động của tổ khối chuyên môn

- Hồ sơ chuyên môn của tổ; hồ sơ quản lý của tổ;

- Chất lượng dạy – học của tổ;

- Nền nếp, chất lượng SHCM của tổ;

- Kế hoạch BDTX của tổ; công tác triển khai thực hiện BDTX và việc học tập BDTX của giáo viên trong tổ; công tác BD về chương trình GDPT 2018;

- Công tác BDHSCHT và HSNK của tổ;
- Công công việc khác được giao;
- * Đối với hoạt động TB-TV:
 - Công tác TBDH: Công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch TB năm học; công tác tham mưu cho lãnh đạo trong việc mua sắm TBDH theo nhu cầu; công tác quản lý, bảo quản thiết bị dạy học, khai thác và sử dụng TBDH.
 - Công tác thư viện: CSVC thư viện, sắp xếp, bố trí, trang trí, vệ sinh thư viện; số lượng và chất lượng sách báo của thư viện; hoạt động của nhân viên thư viện (xây dựng kế hoạch và thực hiện nội quy, cho mượn, thu hồi, hồ sơ sổ sách, bảo quản, giới thiệu, thông kê, phân loại, kế hoạch bổ sung sách báo....); công tác xây dựng thư viện tiên tiến, công tác tham mưu cho lãnh đạo trong việc mua sắm sách báo cho thư viện.
 - * Đối với công tác tài chính, tài sản và kế toán
 - Công tác thu chi các khoản đóng góp của PHHS;
 - Công tác chi ngân sách của đơn vị;
 - Việc quản lý và sử dụng CSVC, tài sản, công cụ, dụng cụ; các phòng học bộ môn;
 - Việc thực hiện quyết toán thu chi tài chính NS và ngoài NS;
 - Việc thực hiện mua sắm, sửa chữa nhỏ;
 - Việc chấp hành các chế độ, nguyên tắc của kế toán;
 - * Đối với công tác văn thư, hành chính
 - Công tác lưu trữ công văn đi, đến;
 - Công tác quản lý và sử dụng con dấu;
 - Các hồ sơ, sổ sách hành chính theo Điều lệ: sổ đăng bộ, sổ phổ cập, sổ báo giảng, học bạ, sổ nghỉ quyết, sổ chuyển đi – chuyển đến, sổ công văn đi – đến.
- b. *Đối tượng và số lần kiểm tra*: Ngoài kiểm tra thường xuyên theo tiến độ công việc còn thực hiện kiểm tra toàn diện như sau:
 - Hoạt động của tổ khối chuyên môn:
 - + Đối tượng kiểm tra: Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, GV trong tổ.
 - + Số lần kiểm tra: 01 lần/năm.
 - Công tác TV-TB:
 - + Đối tượng kiểm tra: PHT, GV, nhân viên làm công tác TV-TB;
 - + Số lần kiểm tra: 02 lần/năm.
 - Công tác tài chính, tài sản, kế toán:
 - + Đối tượng kiểm tra: kế toán, thủ quỹ, GVCN, Hiệu trưởng, PHT.

- + Số lần kiểm tra: 02 lần/năm.
- Công tác văn thư, hành chính:
 - + Đối tượng kiểm tra: Nhân viên văn thư, thư kí HD, PHT.
 - + Số lần kiểm tra: 02 lần/năm.
- 1.3. *Kiểm tra công tác bán trú, y tế học đường*
 - a. *Nội dung kiểm tra*
 - CSVC phục vụ bán trú, định lượng khẩu phần ăn của HS.
 - Vệ sinh chung, ATTP bán trú; vệ sinh bán trú
 - Hoạt động chăm sóc ăn ngủ của GV trông trưa đối với HS.
 - Công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện chăm sóc sức khoẻ học sinh.
 - Công tác tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh trong năm học.
 - CSVC, trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ cho công tác phòng chống dịch bệnh và chăm sóc sức khoẻ học sinh.
 - b. *Đối tượng kiểm tra và số lần kiểm tra*
 - Đối tượng kiểm tra: PHT, GV trông trưa, nhân viên kiêm nhiệm công tác y tế, nhân viên vệ sinh.
 - Số lần kiểm tra: Thực hiện kiểm tra thường xuyên hàng ngày kết hợp kiểm tra định kì 01 lần/tháng.
- 1.4. *Kiểm tra công tác quản lý của hiệu trưởng*
 - a. *Nội dung kiểm tra*
 - Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch năm học;
 - Công tác tổ chức, quản lý CBGVNV;
 - Công tác quản lý về DTHT;
 - Công tác phối hợp giữa nhà trường và địa phương;
 - Công tác tài chính, hành chính, tài sản trong nhà trường;
 - Thực hiện chế độ chính sách đối với CBGVNV và HS;
 - Công tác thi đua – khen thưởng
 - Công tác phòng chống tham nhũng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân.
 - b. *Số lần kiểm tra*: 01 lần/năm.
- 2. *Biện pháp thực hiện*
 - Xây dựng kế hoạch kiểm tra khoa học, đảm bảo phù hợp với tình hình của nhà trường trong năm học. Nhà trường thông báo công khai kế hoạch kiểm tra tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trong trường hợp cần thiết, Hiệu trưởng có thể quyết định kiểm tra đột xuất.

- Các đợt kiểm tra cần được xây dựng thực hiện theo tháng.
- Mỗi đoàn kiểm tra bố trí số thành viên phù hợp với nội dung và thời gian kiểm tra. Thành viên tổ kiểm tra là cán bộ, giáo viên, nhân viên của Ban kiểm tra nội bộ.
- Thực hiện xử lý sau kiểm tra: Trên cơ sở những kết luận kiểm tra, Hiệu trưởng tổ chức chỉ đạo, phân công theo dõi việc thực hiện của đối tượng được kiểm tra để có những biện pháp xử lý tiếp theo trong trường hợp đối tượng được kiểm tra không tiếp thu, thực hiện kiên nghị (*trếu cớ*).

VI. Một số chỉ tiêu cơ bản

1. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục

- Giữ vững quy mô mạng lưới trường lớp;
- Huy động trẻ và duy trì sĩ số;
- + Tỷ lệ huy động: huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 100%;
- + Duy trì sĩ số học sinh, không có học sinh bỏ học.

2. Công tác PCCD và CMC

- Giữ vững kết quả phổ cập GDTH đúng độ tuổi Mức độ 3.

3. Chất lượng giáo dục

- Hoàn thành chương trình lớp học: $1096/1096 = 100\%$
- Học sinh hoàn thành chương trình lớp 5 (Hoàn thành chương trình tiểu học): $234/234 \text{ em} = 100\%$.
- HS được tuyên dương, khen thưởng:
- + Mức 1: Khen thưởng học sinh xuất sắc: $520/1096 = 47.44\%$
- + Mức 2: Khen thưởng học sinh tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện/vượt trội: $220/1096 = 20.07\%$

4. Về xây dựng đội ngũ

- Nâng cao năng lực công tác cho CB, GV, NV tương xứng với khả năng, trình độ đào tạo, tạo điều kiện để 01 đ/c GV tham gia học tập nâng trình độ đào tạo.
- Xếp loại Chuẩn HT, PHT (tự đánh giá): Đạt Tốt: $2/2 = 100\%$.
- Xếp loại CNNGVTH (tự đánh giá) Tốt: 90%, Khá: 10%, Đạt: 0%
- Đánh giá xếp loại viên chức: HTXS: 35% - 40%, HTT: 60% - 65%
- Xếp loại BDTX: 100% CBQL-GV được đánh giá Hoàn thành chương trình bồi dưỡng.
- 100% CBGVNV tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy.

5. Về cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

- Trang bị đủ sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, đồ dùng dạy học, văn phòng phẩm cho GV: Tháng 9/2022. Kinh phí từ ngân sách được cấp.
- Duy trì các tiêu chuẩn trường tiểu học chuẩn Quốc gia mức độ II, trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.
- Duy trì cơ sở vật chất hoạt động thư viện. Cũng có bộ sung cơ sở vật chất, bổ sung sách, thiết bị để duy trì thư viện tiên tiến.

6. Triển khai công tác chuẩn bị thực hiện chương trình GDPT mới

- Đảm bảo về CSVCS, TBDH thực hiện chương trình GDPT mới;
- 100% GV được tập huấn về PP dạy học về CTPT mới;
- 100% lớp 1, lớp 2, lớp 3 được học 2 buổi/ngày; tổ chức các hoạt động giáo dục theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT;
- Thực hiện hiệu quả công tác truyền thông về chương trình GDPT 2018 cho cộng đồng và PHHS. Chuẩn bị tốt các điều kiện để chuẩn bị thực hiện CTGDPT mới với lớp 4 năm học 2022-2023.

7. Về thi đua, khen thưởng

- 100% CB, GV, NV đạt danh hiệu LĐTT;
- 15% CB, GV, NV đạt CSTĐ cấp cơ sở;
- 01 GV được tặng Bằng khen của UBND tỉnh; 04 CBGVNV được UBND TP tặng giấy khen; 01 GV được Sở GD&ĐT tặng giấy khen.
- 95-100% giáo viên chủ nhiệm đạt danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường;
- 10-12 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thành phố;
- Tập thể nhà trường đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc; Đảng bộ Cò thi đua của UBND tỉnh.

PHẦN III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Lãnh đạo nhà trường

1. Đ/c Nguyễn Thị Huyền - Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng, CT HĐ trường

- Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền; ký duyệt các kế hoạch của Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng và nhân viên;

- Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó;

- Ban hành quyết định phê duyệt kế hoạch giáo dục nhà;

d) Phân công, quản lý, đánh giá, xếp loại; tham gia quá trình tuyển dụng, chuyển chuyển; khen thưởng, thi hành kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên theo quy định;

e) Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường; Quản lý ngân sách, Chủ tài khoản Thực hiện chi trả chế độ của cán bộ, giáo viên, nhân viên; Quản lý đối ngữ; Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhà trường; Phụ trách công tác thi đua, kiểm tra nội bộ.

g) Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học; Đánh giá chuẩn NGGVTH, CHT, HP, Xếp loại viên chức lao động; KĐCL và chuẩn Quốc gia.

h) Thực hiện công tác công khai, kiểm tra nội bộ.

i) Quản lý cơ sở vật chất. Quản lý chi đạo dạy thêm học thêm. Công tác bản trí.

k) Quản lý học sinh và tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường; tiếp nhận, giới thiệu học sinh chuyển trường; quyết định khen thưởng, K□ luật, phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại, danh sách học sinh lên lớp, ở lại lớp; tổ chức kiểm tra, xác nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh trong nhà trường và các đối tượng khác trên địa bàn trường phụ trách;

l) Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; tham gia giảng dạy bình quân 2 tiết trong một tuần; được hưởng chế độ phụ cấp và các chính sách ưu đãi theo quy định;

m) Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và tạo điều kiện cho các tổ chức chính trị - xã hội trong nhà trường hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục;

n) Thực hiện xã hội hoá giáo dục, tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND phường, Công an phường và các ban ngành đoàn thể phường Yên Thanh để huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.

2. *Đ/c Nguyễn Thị Minh Thư – Phó Bí thư - Phó Hiệu trưởng- CTCD*

a) *Công tác chuyên môn*

- Xây dựng kế hoạch giáo dục môn học/hoạt động giáo dục; kế hoạch giáo dục nhà trường và chỉ đạo tổ chức hoạt động về công tác chuyên môn. Xây dựng thời khóa biểu theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Quản lý hoạt động dạy học, giáo dục theo các quy định hiện hành và Kế hoạch giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Ra đề kiểm tra định kỳ cuối năm học và đề kiểm tra bất thường.

- Ký duyệt các hồ sơ hoạt động về chuyên môn của giáo viên (Sổ báo giảng, kế hoạch bài dạy, sổ theo dõi đánh giá học sinh, sổ công tác chủ nhiệm, học bạ) và các văn bản gửi cấp trên thuộc lĩnh vực chuyên môn khi được Hiệu trưởng uỷ quyền.

- Tổ chức, chỉ đạo thực hiện các chuyên đề; BDTX; Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên; Kiểm tra nội bộ giáo viên. Các Hội thi giáo viên dạy giỏi, chủ nhiệm giỏi các cấp.

- Quản lý các loại hồ sơ lưu thuộc lĩnh vực chuyên môn: học bạ học sinh, bảng tổng hợp đánh giá học sinh, công tác kiểm định chất lượng và chuẩn Quốc gia.

- Thống kê, tổng hợp và quản lý các chỉ số, số liệu về chuyên môn;

- Phụ trách quản lý dạy và học TA làm quen lớp 1.

- Phụ trách quản lý dạy và học kỹ năng sống ngoài giờ lên lớp khối 1-5.

- Phụ trách quản lý dạy và học tăng cường kỹ năng nghe, nói tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài khối lớp 3, 4, 5 ngoài giờ chính khóa.

- Phụ trách quản lý công tác nhập điểm Smas.

b) Chỉ đạo thực hiện công tác phổ cập GD: Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác PCGD. Quản lý, phụ trách hồ sơ phổ cập GD theo đúng quy định.

c) Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện HDGDNGLL; Công tác giáo dục chính trị và công tác HSSV; ATGT; công tác đảm bảo ANTT, phòng chống tai nạn thương tích, AT trường học; CNTT và hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh nhà trường.

d) Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động, giúp Hiệu trưởng giải quyết những công việc, ký duyệt các hoạt động của cán bộ, giáo viên và các văn bản gửi cấp trên thuộc lĩnh vực phụ trách khi được Hiệu trưởng uỷ quyền. Phân công giáo viên dạy thay trong một số trường hợp xin nghỉ ốm, nghỉ đột xuất, nghỉ đi công tác.

e) Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; tham gia giảng dạy bình quân 4 tiết trong một tuần; được hưởng chế độ phụ cấp và các chính sách ưu đãi theo quy định.

g) *Tham gia các công việc khác khi Hiệu trưởng giao.*

Chịu trách nhiệm cả nhân về các lĩnh vực mình được phụ trách, đồng thời chịu trách nhiệm trong công tác quản lý nhà trường lĩnh vực được giao, được uỷ quyền trước phòng GD&ĐT thành phố Ông Bì.

II. *Tổ chuyên môn*

1. *Tổ trưởng chuyên môn*

- Tổ trưởng tổ 1: Đ.c Phùng Thùy Trang

- Tổ trưởng tổ 2,3: Đ.c Nguyễn Thị Hồng Thủy

- Tổ trưởng tổ 4,5: Đ.c Trần Thu Trang

- Tổ trưởng tổ văn phòng: Đ.c Trần Thị Tuyết Lan

- Nhiệm vụ của các đồng chí tổ trưởng:

+ Căn cứ vào kế hoạch của nhà trường, xây dựng các kế hoạch hoạt động của tổ theo năm học, tháng, tuần và chỉ đạo tổ viên thực hiện theo kế hoạch.

+ Điều hành các hoạt động chuyên môn trong phạm vi tổ. Hướng dẫn tổ viên xây dựng kế hoạch công tác chuyên môn; Kiểm tra đôn đốc mỗi tổ viên thực hiện đúng kế hoạch đã đề ra.

+ Tổ chức thực hiện các phong trào thi đua trong tổ, đề nghị khen thưởng và kỷ luật đối với tổ viên. Thực hiện đánh giá xếp loại thi đua, xếp loại loại viên chức và chuẩn nghề nghiệp giáo viên trong tổ hàng năm.

+ Tham gia cùng nhà trường trong công tác kiểm đánh giá tra hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học, kiểm định chất lượng giáo dục theo nhiệm vụ được phân công. Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

+ Thực hiện một số công việc khác khi được Ban giám hiệu phân công.

2. Tổ phó chuyên môn

- Tổ 1: Đ. c Nguyễn Thị Hà

- Tổ 2,3: Đ. c Đào Thị Kiều Trang

- Tổ 4,5: Đ. c Nguyễn Thị Lương

- Tổ văn phòng: Đ. c Đỗ Thị Hằng

- Nhiệm vụ của các tổ phó:

+ Tham mưu cho tổ trưởng trong việc xây dựng kế hoạch và điều hành thực hiện kế hoạch tổ. Thực hiện các công việc trong tổ chuyên môn theo phân công của tổ trưởng. Điều hành các hoạt động chuyên môn khi được tổ trưởng uỷ quyền.

+ Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học, kiểm định chất lượng giáo dục theo nhiệm vụ được phân công.

+ Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

+ Tham gia các công việc khác khi được Ban giám hiệu phân công.

3. Các đoàn thể trong và ngoài nhà trường

3.1 Hội đồng trường

- Quyết nghị về mục tiêu, chiến lược, các dự án, kế hoạch phát triển của nhà trường trong từng giai đoạn và từng năm học;

- Quyết nghị về quy chế hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường đề trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Quyết nghị về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường;

- Giám sát các hoạt động của nhà trường; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của nhà trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường.

3.2. Công đoàn nhà trường

- Thực hiện chức năng theo Điều lệ công đoàn. Tổ chức hiệu quả các đợt thi đua. Có phát động, có sơ kết, tổng kết thi đua kịp thời. Đảm bảo chế độ chính sách, chăm lo đời sống cán bộ, giáo viên, nhân viên; thăm hỏi, giúp đỡ giáo viên có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức tham quan học tập nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho cán bộ GVNV.

- Phối hợp chặt chẽ cùng với chuyên môn xây dựng nhà trường đoàn kết, vững mạnh về mọi mặt; thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động của Công đoàn cấp trên, chủ động đề xuất những hoạt động của Công đoàn đề hoàn thành tốt chức năng chăm lo đời sống, bảo vệ lợi ích chính đáng của người lao động, góp phần bồi dưỡng năng lực đội ngũ đáp ứng được yêu cầu của công tác giáo dục trong thời K □ mới.

- Kết hợp với Ban TTND, giám sát việc thực hiện Kế hoạch năm học, Nghị quyết CBVC-LED và giải quyết những khiếu nại - tố cáo có liên quan.

- Phối hợp cùng nhà trường vận động CB-GV-CNV thực hiện đúng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước đề ra và xây dựng tập thể luôn đoàn kết, thương yêu nhau, giúp nhau cùng tiến bộ và phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

3.3. Trường ban thanh tra nhân dân

- Lập kế hoạch hoạt động của Ban thanh tra

- Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường;

- Xác minh những vụ việc xảy ra ở cơ quan;

- Cung cấp thông tin, cử người tham gia khi được yêu cầu;

- Tiếp nhận các kiến nghị và phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên;

- Tham dự các cuộc họp của nhà trường mà nội dung liên quan đến nhiệm vụ giám sát, xác minh của BTND;

- Tham dự các cuộc họp của BCH CBDCS có nội dung liên quan đến tổ chức và hoạt động của BTND.

- Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy theo quy định;

- Giữ chìa khóa hòm thư góp ý; lập biên bản khi mở hòm thư;

- Các nhiệm vụ khác khi được phân công.

3.4. Chi Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

- Là lực lượng chính trong tuyên truyền thực hiện Luật an toàn giao thông, phòng tránh tai nạn thương tích, cháy nổ phòng chống dịch bệnh covid-19 đảm bảo môi trường an ninh trật tự, xanh-sạch-đẹp trong nhà trường.

- Hỗ trợ các hoạt động của Liên đội.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động, các phong trào do Đoàn TN phường Yên Thanh tổ chức.

- Xây dựng lịch trực, phân công đoàn viên thanh niên trong công tác truy cập bảo đảm công trường an toàn sau giờ tan trường.

3.5. **Đội Thiếu niên, Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh**

- Thực hiện tốt chủ đề năm học. Hoạt động theo điều lệ Đội - Hội đồng đội thành phố quy định. Thực hiện chỉ đạo của Ban giám hiệu nhà trường; Thực hiện tốt nền nếp nghi thức và nề nếp học đường (nền nếp hoạt động giữa giờ, sinh hoạt Sao, công tác trực ban, công tác chủ nhiệm) trong nhà trường.

- Tích cực chủ động tham gia thực hiện công tác tổ chức tốt các đợt thi đua, phong trào văn nghệ trong học sinh, các hoạt động hỗ trợ giáo dục do nhà trường chỉ đạo góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tích cực tham gia các hoạt động do Hội đồng Đội cấp tổ chức.

3.6. **Ban đại diện cha mẹ học sinh**

- Phối hợp với nhà trường trong các lĩnh vực:

+ Tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường;

+ Hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh;

+ Tổ chức giáo dục học sinh chưa hoàn thành môn học tiếp tục rèn luyện trong dịp nghỉ hè ở địa phương;

+ Giáo dục đạo đức cho học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh năng khiếu, giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác; vận động học sinh đã bỏ học trở lại tiếp tục đi học;

+ Kiến nghị với nhà trường về những biện pháp cần thiết nhằm thực hiện nhiệm vụ năm học của trường và về quản lý, giáo dục học sinh;

3.7. **Chi hội Khuyến học**

- Sử dụng quỹ khuyến học đúng mục đích nhằm giúp đỡ học sinh chăm ngoan, hiếu học, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, tuyên dương, khen thưởng học sinh.

3.8. **Chi hội Chữ thập đỏ**

- Phối hợp cùng IPT Đội lập hồ sơ học sinh và giáo viên có hoàn cảnh khó khăn trong từng lớp và trong trường, vận động trợ giúp các đối tượng cụ thể bằng những hình thức thiết thực. Vận động CBGVNV, HS tham gia các cuộc vận động, phong trào tương thân, tương ái do ngành Giáo dục, các cấp Hội Chữ thập đỏ, Đoàn thanh niên phát động.

- Phát triển các hình thức gây quỹ giúp bạn nghèo vượt khó, như: nuôi lợn đất, quyên góp quần áo, sách vở. Tổ chức thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh theo các quy định hiện hành về công tác y tế trường học. Cùng cố và phát triển các góc truyền thông chăm sóc sức khỏe, tu dưỡng y tế.

- Tổ chức định kỳ các hoạt động vệ sinh trong trường học và khu vực xung quanh trường học; giám sát việc giữ gìn vệ sinh trong trường học. Tổ chức các hoạt động diện tập sơ cứu, cấp cứu, phòng ngừa và ứng phó khi có thảm họa, thiên tai xảy ra.

3.8. **Các ban trong nhà trường (Có Quyết định riêng từng Ban gửi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường)**

3.8.1. Ban thi đua khen thưởng

3.8.2. Ban hoạt động NGLL

3.8.3. Ban ATGT

3.8.4. Ban chỉ đạo cuộc vận động

IV. **Kế hoạch hoạt động tháng (Phụ lục 4)**

PHẦN IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Đề nghị Phòng GD&ĐT tham mưu với UBND thành phố bổ sung biên chế các giáo viên còn thiếu theo quy định của Bộ GD&ĐT; trang cấp đầy đủ, kịp thời các trang thiết bị dạy học lớp 2, lớp 3 theo quy định của Bộ GD&ĐT. Sớm sửa chữa toàn bộ hệ thống cửa dây nhà B, C, mở rộng xây thêm phòng học, sân thể chất cho nhà trường.

Tên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022- 2023 của trường Tiểu học Yên Thanh, Hiệu trưởng yêu cầu CB, GV, NV nhà trường nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc, cần trao đổi với Ban giám hiệu để cùng giải quyết nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ năm học đề ra./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Uông Bí (b/c, phê duyệt);
- UBND phường YT (b/c);
- BGH, TTCM, TTVP, GV, NV (th/h);
- Website trường;
- Lưu: VT, NT.

Nguyễn Thị Huyền



Phụ lục 1: Tình hình cơ sở vật chất nhà trường

Danh mục	Cố	Cần đủ học 2b/ngày	Thiếu	Ghi chú
* Phòng học và phòng chức năng				
- Phòng học	25	25	0	3 phòng học bộ môn
- Phòng học vi tính	01			
- Phòng học bộ môn	04			ÂN; MT; TA; GDHN
- Phòng thiết bị, thí nghiệm	0			
- Phòng học trải nghiệm	0			
- Phòng HT, HP	02			
- Phòng hội trường	01			
- Phòng thư viện	01			
- Phòng Đội, truyền thống Đội	01			Không có phòng truyền thống
- Phòng y tế	01			
- Phòng kế toán	01			
* Bảng đen, tủ kệ:				
- Bảng đen chống loá	27			
- Tủ hồ sơ	06			
- Tủ thư viện	01			
- Tủ lưu trữ	05			
* Bàn ghế				
- Bàn ghế HS 2 chỗ	568			
- Bàn ghế giáo viên	27			
* Máy vi tính, trang thiết bị:				
- Máy tính văn phòng	05			
- Máy tính dạy học	04	30	26	
- Máy tính xách tay	15			
- Máy chiếu	17			
- Máy photo	0			

Phụ lục 2: Phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên

TT	Họ và tên	Trình độ đào tạo	Chức vụ	Phân công năm học 2022-2023	Tổng số tiết
1.	Nguyễn Thị Huyền	Thạc sĩ	Hiệu trưởng	Chỉ đạo chung	2
2.	Nguyễn Thị Minh Thư	Dại học	PHT	Chỉ đạo CM	4
3.	Phùng Thùy Trang	Dại học	TTCM	Giáo viên chủ nhiệm	18
4.	Nguyễn Thị Hồng Thúy	Dại học	TTCM	Giáo viên chủ nhiệm	18
5.	Trần Thu Trang	Dại học	TTCM	Giáo viên chủ nhiệm	18
6.	Nguyễn Thị Hà	Dại học	TPCM	Giáo viên chủ nhiệm	18
7.	Đào Thị Kiều Trang	Dại học	TPCM	Giáo viên chủ nhiệm	20
8.	Nguyễn Thị Lương	Dại học	TPCM	Giáo viên chủ nhiệm	20
9.	Trần Thị Thanh	Dại học	Giáo viên	Giáo viên chủ nhiệm	20
10.	Hoàng Thị Hằng	Dại học	Giáo viên	Giáo viên chủ nhiệm	21
11.	Hoàng Thị Hồng Vân	Dại học	Giáo viên	Giáo viên chủ nhiệm	21
12.	Trần Thị Hoàn	Dại học	Giáo viên	Giáo viên chủ nhiệm	21
13.	Phạm Thị Hoa	Dại học	Giáo viên	Giáo viên chủ nhiệm	21
14.	Bùi Thị Hồng Ngọc	Dại học	Giáo viên	Giáo viên chủ nhiệm	21
15.	Lê Thị Thu Thanh	Dại học	Giáo viên	Giáo viên chủ nhiệm	21
16.	Bùi Thu Hương	Dại học	Giáo viên	Giáo viên chủ nhiệm	21
17.	Dương Thị Dung	Dại học	Giáo viên	Giáo viên chủ nhiệm	21
18.	Nguyễn Thị Duyên	Dại học	Giáo viên	Giáo viên chủ nhiệm	21
19.	Nguyễn Thị H Hương	Dại học	Giáo viên	Giáo viên chủ nhiệm	21
20.	Lê Thị Hồng Hải	Dại học	Giáo viên	Giáo viên chủ nhiệm	21
21.	Nguyễn Thị Hương	Dại học	Giáo viên	Giáo viên chủ nhiệm	15
22.	Bùi Thị Hòa	Dại học	Giáo viên	Giáo viên chủ nhiệm	21
23.	Nguyễn Thị Thu Hiền	Dại học	Giáo viên	Giáo viên chủ nhiệm	21
24.	Trần Thanh Hải	Dại học	Giáo viên	Giáo viên chủ nhiệm	21
25.	Nguyễn Hữu Dũng	Dại học	Giáo viên	Giáo viên chủ nhiệm	21
26.	Lý Hoa Mai	Dại học	Giáo viên	GV/CN kiêm mảng y tế	18
27.	Nguyễn Thị Hương	Dại học	Giáo viên	Giáo viên chủ nhiệm	21
28.	Đặng Thị Thanh Bình	Dại học	Giáo viên	Giáo viên chủ nhiệm	21
29.	Đinh Thị Thu Hà	Dại học	Giáo viên	Giáo viên dạy buổi hai	23
30.	Phạm Thanh Thiên	Dại học	Giáo viên	Giáo viên bộ môn	23
31.	Vũ Thị Thu Cúc	Dại học	Giáo viên	Giáo viên bộ môn	23
32.	Nguyễn Thị Kim Hiền	Dại học	Giáo viên	GVBM kiêm TPT	8
33.	Ông Thị Nhung	Dại học	Giáo viên	Giáo viên bộ môn	23
34.	Lưu Thị Phượng	Dại học	Giáo viên	Giáo viên bộ môn	23
35.	Trần Thị Vân	Dại học	Giáo viên	Giáo viên bộ môn	23
36.	Nguyễn Trọng Đại	Dại học	Giáo viên	GV tin, kiêm QLPM	20
37.	Đinh Mạnh Linh	Dại học	Giáo viên	Giáo viên bộ môn	23
38.	Nguyễn Thị Thu Hương	Dại học	Giáo viên	Giáo viên dạy buổi hai	23
39.	Phạm Thị Oanh	Dại học	Kế toán		
40.	Đỗ Thị Hằng	Dại học	Nhân viên	Biệt phái PGD	
41.	Đào Thị Loan	Dại học	Nhân viên		
42.	Trần Thị Tuyết Lan	Trung cấp	Nhân viên		

Ghi chú: D: c Hương được giảm trừ 6 tiết do kiêm TVTB; đ: c Mai được giảm trừ 3 tiết do kiêm nhiệm công tác y tế; đ: c Linh được giảm trừ 3 tiết do quản lý phòng máy.

Phụ lục 3: Danh sách cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua
I. Tập thể: Tập thể Lao động Xuất sắc; Cờ thi đua tỉnh
II. Cá nhân

T T	Họ và tên	Day môn lớp	GV CNG cấp trường	GV CNG cấp TP	LB TT	CS TD cấp CS	CS TD cấp Tỉnh	Khen thưởng
1	Nguyễn Thị Huyền				x	x		UBND tỉnh
2	Nguyễn Thị Minh Thu				x	x		UBND tỉnh
3	Phùng Thủy Trang		x		x			UBND TP
4	Nguyễn Thị Hồng Thủy		x		x			
5	Trần Thu Trang		x		x			
6	Nguyễn Thị Hà		x		x			UBND TP
7	Đào Thị Kiều Trang		x		x	x		
8	Nguyễn Thị Lương		x		x		x	UBND tỉnh
9	Trần Thị Thanh		x		x			
10	Hoàng Thị Hằng		x		x			UBND TP
11	Hoàng Thị Hồng Vân		x		x			UBND TP
12	Trần Thị Hoàn		x		x			
13	Phạm Thị Hòa		x		x			
14	Bùi Thị Hồng Ngọc		x		x		x	
15	Lê Thị Thu Thanh		x		x			
16	Bùi Thu Hương		x		x			UBND TP
17	Dương Thị Dung		x		x		x	
18	Nguyễn Thị Quỳnh		x		x			
19	Nguyễn Thị H Hương		x		x			
20	Lê Thị Hồng Hải		x		x			UBND tỉnh
21	Nguyễn Thị Hương		x		x			
22	Bùi Thị Hòa		x		x			UBND TP
23	Nguyễn Thị Thu Hiền		x		x			UBND TP
24	Trần Thanh Hải		x		x			
25	Nguyễn Hữu Dũng		x		x		x	UBND TP
26	Lý Hoa Mai		x		x			
27	Nguyễn Thị Hương		x		x			
28	Đặng Thị Thanh Bình		x		x			
29	Đinh Thị Thu Hà			x	x			
30	Phạm Thanh Thiên				x			
31	Vũ Thị Thu Cúc				x			
32	Nguyễn Thị Kim Hiếu				x			
33	Ông Thị Nhung				x			
34	Lưu Thị Phương				x			
35	Trần Thị Vân				x			UBND tỉnh
36	Nguyễn Trọng Đại				x		x	
37	Đinh Mạnh Linh				x			
38	Nguyễn Thị Thu Hương				x			UBND TP
39	Phạm Thị Oanh				x			
40	Đỗ Thị Hằng				x			
41	Đào Thị Loan				x			
42	Trần Thị Tuyết Lan				x			

Phụ lục 4: Kế hoạch hoạt động tháng
THỜI GIAN
NỘI DUNG CÔNG TÁC

Tháng
9-2022

1. Tổ chức Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, khai giảng năm học mới;
2. Xây dựng các KH thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023; duyệt KH năm học;
3. Kiện toàn các Ban trong năm học;
4. Tổng hợp báo cáo số liệu đầu năm học về trường lớp, học sinh; cập nhật số liệu điều tra PCGDXMC;
5. Xây dựng KH kiểm tra nội bộ, xây dựng các quy chế thông qua tại HN NGCBQLNLE;
6. Kiểm tra, chấn chỉnh nền nếp đầu năm; Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch
7. Chỉ đạo GV thực hiện BD chương trình GDPT 2018;
8. Phối hợp với đơn vị cung cấp suất ăn HS tổ chức bữa ăn bán trú, giám sát ATTP bữa ăn bán trú;
9. Thực hiện chương trình theo KHGD nhà trường;
10. Tổ chức Đại hội Liên đội; Phát thanh măng non: ATTP; CVCS
11. Thực hiện công khai đầu năm theo TT36; công khai các khoản thu năm học 2022-2023;
12. Triển khai công tác BHYT học sinh lớp 1; công tác Y tế học đường, phòng chống dịch Covid-19;
13. Tổ chức GV, HS kí cam kết về DTHT; ATGT; xây dựng THAT
14. Thành lập và xây dựng kế hoạch hoạt động của các CLB Văn Toán, Tiếng Anh, TDTT, Nghệ thuật.
15. Hoàn thiện các kế hoạch về công tác chuyên môn;
16. Tổ chức hoạt động NGGL: Vui Tết Trung thu
17. Hoàn thành xây dựng kế hoạch thu chi ngoài ngân sách trình Lãnh đạo cấp trên phê duyệt;
18. Hợp Hội đồng trường ký hợp đầu năm học.
19. Thực hiện BDTX;
20. Tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ nghệ thuật;
21. Tổ chức tuyên truyền SHDC: an toàn giao thông

	1. Tổ chức chuyên đề cấp tổ, cấp trường, tham gia chuyên đề cấp thành phố; 2. Tổ chức kiểm tra sức khỏe HS đầu năm; phối hợp với Trạm y tế triển khai công tác tiêm chủng (covid 19; Td, uống thuốc giun); khám SK GV 3. Phối hợp với BCHCD tổ chức 20/10 cho CB, GV, NV; Tổ chức Hội nghị nhà giáo, CBQL, người lao động; 4. Tổ chức tuyên truyền phòng cháy chữa cháy; Tổ chức hưởng ứng Tuần Lễ học tập suốt đời; Tuyên truyền ANTT, phòng tránh bắt cóc trẻ em. 5. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ tháng 10 theo kế hoạch; 6. Hội nghị Ban CMHS trường; Hợp PHHS kỳ thứ nhất đầu năm học; 7. Tổ chức Đại hội Chi đoàn 8. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 9. Hoàn thành hồ sơ hội nghị NGCBQLNLD và đăng kí thi đua; 10. Phát động và tổ chức thi trang trí lớp học; 11. Xây dựng kho video bài giảng, học liệu cho cả năm học; 12. Tổ chức hoạt động NGLL: tri ân người phụ nữ VN 13. Tổ chức câu lạc bộ Tiếng Việt 4; Tiếng Anh 2
Tháng 10-2022	1. Phát động thi đua; tổ chức kỉ niệm ngày NGVN 20/11; 2. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ tháng 11 theo kế hoạch; 3. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 4. Tổ chức chuyên đề cấp tổ, cấp trường; Tham gia chuyên đề cấp cụm; 5. Kiểm tra định kì GHKI lớp 4, 5 6. Tổ chức câu lạc bộ Toán 5 7. Hoàn thành trang trí lớp học thân thiện; 8. Tổ chức hoạt động NGLL: Tri ân thầy cô
Tháng 12-2022	1. Tổ chức chuyên đề cấp tổ; 2. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 3. Tổ chức Hội thi GVCN lớp giỏi cấp trường; 4. Tổ chức HDDNGLL: HKPD cấp trường. Câu lạc bộ TDTT 5. Thực hiện kiểm tra nội bộ tháng 12 theo kế hoạch; 6. Triển khai công tác BHYT năm 2023; 7. Thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho HS năm 2022; 8. Kiểm tra CHK1; Tổng hợp kết quả và báo cáo sơ kết học kì I 9. Kiểm kê tài sản dịp 3/1/12 theo quy định; 10. Tổ chức hoạt động NGLL: Hội khỏe phù đổng cấp trường

Tháng 01, 02-2023	1. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch; 2. Tham gia thi GVCNG cấp thành phố; 3. Kiểm kê, bàn giao tài sản trước và sau tết; 4. Tổ chức HĐTT, HDNGLL: Chợ tết quê em 5. Nghi tết Nguyên đán; 6. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 7. Hoàn thiện nộp báo cáo giữa HKI; 8. Tổ chức hợp phụ huynh kỳ họp thứ hai; công khai các khoản thu, chi ngoài ngân sách theo quy định.
Tháng 3-2023	1. Tổ chức HD NGLL: Ngoại khoá Ngày Hội học sinh Tiểu học; 2. Tổ chức kết nạp đội viên lần 1; 4. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch; 5. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 6. Kiểm tra GHKII lớp 4, 5. 8. Hoàn thiện SKKN nộp về Phòng GD&ĐT; 9. Tổ chức chuyên đề cấp tổ, trường
Tháng 4-2023	1. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 2. Tổ chức hoạt động NGLL: ngày Hội Văn hoá đọc năm 2023; 3. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ; 4. Tổng kết công tác xây dựng kho video, học liệu năm học 2022-2023; 5. Hoàn thiện hồ sơ thi đua (đợt 1)
Tháng 5;6;7;8-2023	1. Tổ chức Kết nạp Đội lần 2; 2. Hoàn thành chương trình dạy học; Kiểm tra định kỳ cuối năm học; 3. Thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho HS năm 2023; 4. Tổng kết năm học; xét hoàn thành CTTH; bàn giao chất lượng HS; bàn giao học sinh về nghỉ hè tại địa phương; dự kiến phân công GV năm học 2023-2024; 5. Hoàn thiện hồ sơ thi đua (cấp tỉnh) 6. Thống kê, báo cáo tổng kết năm học 2022-2023; 7. Kiểm kê, niêm phong, bàn giao tài sản; 8. Tổ chức hoạt động NGLL: Thiểu nhi với Bác Hồ 9. Tổ chức hợp phụ huynh cuối năm học (kỳ họp thứ ba); 10. Xây dựng lịch trực hè 2023; 11. Nghiệm thu, mã hóa minh chứng, viết phiếu và báo cáo tự đánh năm học 2022-2023; Up báo cáo trên Website trường trước 30/6/2022.

- | |
|--|
| 12. Hoàn thành công tác BDTX; tổ chức đánh giá CHT, CNNGVTH.
13. Tổ chức hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường;
14. Thực hiện BDCM hệ 2023, chuẩn bị các nội dung thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 4.
15. Xây dựng kế hoạch và thực hiện tuyển sinh năm học 2023 -2024.
16. Tựu trường HS, chuẩn bị CSVC và đội ngũ cho năm học 2023-2024. |
|--|